

TẬP ĐOÀN XĂNG DẦU VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ PETROLIMEX NGHỆ TĨNH



TÀI LIỆU ĐẠI HỘI
ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM
2026 CÔNG TY PTS NGHỆ TĨNH

Nghệ An, Tháng 4 năm 2026



Nghệ An, ngày 20 tháng 04 năm 2026

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026

Công ty cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh

Thời gian: 08h00, ngày 20 tháng 04 năm 2026

Địa điểm: Khách sạn Vinh Plaza, Số 03 Mai Hắc Đế, phường Vinh Hưng, tỉnh Nghệ An.

TT	Thời gian	Nội dung
1	07:30 - 08:00	Đón tiếp cổ đông và Đại biểu tham dự, phát tài liệu
2	08:00 - 08:05	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông
3	08:10 - 08:15	Khai mạc Đại hội, giới thiệu đại biểu
4	08:15 - 08:20	Giới thiệu và biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch, Tổ Thư ký Đại hội
5	08:20 - 08:25	Đề xuất và thông qua Ban kiểm phiếu Thông qua Quy chế làm việc và biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026, Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026 - 2031 Thông qua chương trình Đại hội
6	8:25- 10:10	Các báo cáo, tờ trình: <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026;- Báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả Sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch năm 2026;- Báo cáo của Thành viên HĐQT độc lập;- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025;- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán.- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026;



		<ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025; - Báo cáo Về việc quyết toán lương và thù lao của các thành viên HĐQT, các thành viên Ban kiểm soát Công ty năm 2025; - Tờ trình phương án trả lương, thù lao cho các thành viên HĐQT và trả lương, thù lao thành viên Ban kiểm soát Công ty năm 2026; - Tờ trình về việc Thông qua các Hợp đồng, giao dịch với các bên có liên quan; - Tờ trình về việc bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2026 - 2031; - Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ (nếu có).
7	10:10 - 10:40	Đại hội thảo luận
8	10:40 - 10:50	Đại hội biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình
9	10:50 - 10:55	Ban kiểm phiếu làm việc và in báo cáo
10	10:55 - 11:00	Công bố kết quả kiểm phiếu các vấn đề xin ý kiến ĐHĐCĐ
11	11:00 - 11:15	Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031
12	11:15 - 11:20	Ban kiểm phiếu làm việc và in báo cáo
13	11:20 - 11:25	Công bố kết quả kiểm phiếu bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026 - 2031
14	11:25 - 11:40	Trình bày dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội
15	11:40 - 11:45	Bế mạc đại hội



Số 139/2026/PTSNT-QC-ĐHĐCĐ

Nghệ An, ngày 20 tháng 04 năm 2026



QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ BIỂU QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ PETROLIMEX NGHỆ TĨNH

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020, sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 11 tháng 01 năm 2022, Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019, sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2024;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh được ĐHĐCĐ thông qua ngày 31/03/2025.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh (PTX) được tổ chức và thực hiện theo quy chế sau đây:

Điều 1. Mục đích

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh (“Công ty PTS Nghệ Tĩnh”) diễn ra đúng quy định.
- Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và tuân thủ pháp luật.

Điều 2. Đối tượng và phạm vi

- **Đối tượng:** Tất cả các Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty PTS Nghệ Tĩnh đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- **Phạm vi áp dụng:** Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh.

Điều 3. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

- Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.
- Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai, và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất có thể phê chuẩn.

Điều 4. Đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông

1. Các cổ đông của Công ty PTS Nghệ Tĩnh và người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông đăng ký cuối cùng ngày 23/03/2026) đều có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông;
2. Cổ đông và/hoặc đại diện theo ủy quyền (sau đây được gọi là “Đại biểu”) khi vào phòng Đại hội phải có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội;
3. Đại biểu tham dự muộn vẫn có quyền đăng ký tham dự Đại hội và tham gia biểu quyết các vấn đề tiếp theo của Đại hội. Đại hội không có trách nhiệm dừng và biểu quyết lại các vấn đề đã thông qua;
4. Trong thời gian diễn ra Đại hội đồng cổ đông, Đại biểu phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự Đại hội;
5. Các Đại biểu phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tịch cho phép;
6. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội;
7. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội, tất cả các máy điện thoại di động phải được tắt hoặc không để chuông.

Điều 5. Đoàn Chủ tịch

1. Đoàn Chủ tịch gồm 02 người, bao gồm 01 Chủ tịch và 01 thành viên. Chủ tịch Hội đồng Quản trị là Chủ tịch Đoàn Chủ tịch và là Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty PTS Nghệ Tĩnh.
2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:
 - a. Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông theo Chương trình của Hội đồng Quản trị (HDQT) được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại đại hội;
 - b. Hướng dẫn các Đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
 - c. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
 - d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
 - e. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
3. Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tịch:

Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

Điều 6: Ban Kiểm tra tư cách đại biểu

1. **Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm** 01 Trưởng ban và các thành viên do Ban tổ chức thành lập. Ban kiểm tra tư cách đại biểu chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.
2. Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp, xác định tính hợp lệ theo quy định của pháp luật và đối chiếu với Danh sách cổ đông có quyền dự họp đã chốt tại ngày 23/03/2026; phát Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết và tài liệu Đại hội.
3. Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban kiểm tra tư cách đại biểu có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối phát Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết và tài liệu Đại hội.
4. Trưởng Ban kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình đại biểu dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng đại biểu có quyền dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

Điều 7. Ban Thư ký Đại hội

1. Ban Thư ký của Đại hội bao gồm 02 người do Chủ tọa giới thiệu (thông qua Ban Tổ chức Đại hội); chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tịch.
2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký:

- a. Giúp Đoàn Chủ tịch kiểm tra tư cách Đại biểu dự họp (khi cần thiết);
- b. Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và gửi thông báo của Đoàn Chủ tịch đến các Đại biểu khi được yêu cầu;
- c. Tiếp nhận, rà soát Phiếu thảo luận, các ý kiến của Đại biểu, chuyển Đoàn Chủ tịch quyết định;
- d. Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản Đại hội;
- e. Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội.

Điều 8. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 04 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 03 thành viên do Chủ tọa giới thiệu (thông qua Ban Tổ chức Đại hội) và được Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:
 - Chuẩn bị hòm phiếu, phổ biến Quy chế tổ chức Đại hội, hướng dẫn cách giao Thẻ biểu quyết và ghi Phiếu biểu quyết;
 - Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình;
 - Xác định chính xác kết quả biểu quyết tại Đại hội;
 - Nhanh chóng thông báo kết quả kiểm phiếu cho Ban Thư ký;
 - Thực hiện việc kiểm phiếu theo quy định tại Quy chế này.
 - Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết, bầu cử hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả kiểm phiếu.

Điều 9. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc:
 - Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông;
 - Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu thảo luận và chuyển cho Ban Thư ký;
 - Ban Thư ký sẽ sắp xếp các Phiếu thảo luận của Đại biểu theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn chủ tịch;
 - Đại biểu khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Đoàn Chủ tịch nhất trí mới được phát biểu. Mỗi Đại biểu phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

2. Giải đáp ý kiến của các Đại biểu:

- Trên cơ sở Phiếu thảo luận của Đại biểu, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của Đại biểu;
- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời trực tiếp bằng văn bản.

Điều 10. Biểu quyết thông qua các vấn đề

1. Nguyên tắc:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được Đại hội đồng cổ đông thảo luận công khai và tiến hành biểu quyết công khai bằng Thẻ biểu quyết hoặc Phiếu biểu quyết.
- Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu ĐHDCĐ). Mỗi đại biểu được cấp 1 Thẻ biểu quyết và 1 Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết có ghi rõ, họ tên đại biểu, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.

2. Cách thức biểu quyết:

- **Thẻ biểu quyết** được dùng để thông qua các vấn đề chung trong Đại hội trừ các báo cáo và tờ trình tại Đại hội.
- **Phiếu biểu quyết** được dùng để biểu quyết đối với các báo cáo, tờ trình trong Đại hội. Phương thức này dùng để thông qua các báo cáo và tờ trình tại Đại hội.
- Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết.
- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết quá một lần trong tổng số ba lần biểu quyết “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” của một vấn đề thì được xem như việc biểu quyết cho vấn đề đó là không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm phiếu đánh dấu từng đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” và Không hợp lệ.

- Trường hợp Đại biểu hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi việc bỏ Phiếu Biểu quyết kết thúc vẫn được đăng ký đại biểu và biểu quyết với những vấn đề phát sinh sau khi Đại biểu đó đăng ký đại biểu nhưng không được phép tham gia biểu quyết những vấn đề đã được bỏ phiếu xong. Trong trường hợp này hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.
- Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

3. Thể lệ biểu quyết:

- Các vấn đề cần biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
- Các nội dung theo quy định tại khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp và khoản 1 Điều 21 Điều lệ Công ty chỉ thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

Điều 11. Tính hợp lệ của nội dung biểu quyết

1. Phiếu biểu quyết hợp lệ

- Là phiếu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, rách nát, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký và đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.
- Trên Phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một trong ba ô vuông biểu quyết.

2. Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

- Ghi thêm nội dung khác vào Phiếu biểu quyết;
- Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra;
- Phiếu không có dấu đỏ của Tổng Công ty hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, rách nát, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho Phiếu biểu quyết, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên Phiếu biểu quyết là không hợp lệ.
- Trường hợp đại biểu không chọn ý kiến nào hoặc chọn nhiều hơn một ý kiến trong 03 phương án: “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” của một nội dung cần thông qua thì nội dung biểu quyết đó được xem như không hợp lệ.

3. Tính hợp lệ/ không hợp lệ của một nội dung biểu quyết không ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung biểu quyết khác trên cùng một tờ phiếu biểu quyết. Nếu Phiếu biểu quyết hợp lệ có một hoặc một số nội dung biểu quyết không hợp lệ thì các nội dung hợp lệ còn lại vẫn được tính vào kết quả biểu quyết đối với nội dung hợp lệ đó.
4. Trường hợp Phiếu biểu quyết bị tẩy xóa, rách nát, cạo sửa, đại biểu có thể yêu cầu Ban tổ chức đổi phiếu mới sau khi đã nộp phiếu cũ và việc này phải được hoàn thành trước khi hết thời hạn bỏ phiếu vào hòm phiếu theo quy định của Chủ tọa Đại hội.

Điều 12. Biên bản, Nghị Quyết họp Đại hội đồng cổ đông

Dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội. Chủ tịch Đoàn Chủ tịch xin ý kiến ĐHĐCĐ về việc thông qua dự thảo Biên bản và Nghị quyết đại hội.

Điều 13. Thi hành Quy chế

Đại biểu dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông. Đại biểu vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể, Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Quy chế này gồm 13 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh biểu quyết thông qua.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Thành viên HĐQT, Ban GD, BKS;
- Lưu: VP.



Hoàng Công Thành

Số 140-2026/PTSNT-QC-ĐHĐCĐ

Nghệ An, ngày 20 tháng 04 năm 2026



QUY CHẾ
BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ PETROLIMEX NGHỆ TĨNH
NHIỆM KỲ 2026 - 2031

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020, sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 11 tháng 01 năm 2022, Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019, sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2024;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh được ĐHĐCĐ thông qua ngày 31/03/2025.

Việc bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026 - 2031 của Công ty cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh (PTX) được tổ chức và thực hiện theo quy chế sau đây:

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này được sử dụng cho việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (sau đây viết tắt là “HĐQT”), thành viên Ban kiểm soát (sau đây viết tắt là “BKS”) nhiệm kỳ 2026 - 2031 của Công ty cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

2. Đối tượng áp dụng: Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông (sau đây gọi chung là “Đại biểu”) và các bên tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 2. Tính hiệu lực

Quy chế này được áp dụng tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông, đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh

1. Mỗi cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi đến tham dự Đại hội đều được nhận một (01) phiếu bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026 - 2031 và một (01) phiếu bầu cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026 - 2031.

2. Cổ đông phải tuân thủ các điều kiện và thể thức quy định tại Quy chế này và sự hướng dẫn của Ban kiểm phiếu, Chủ tọa Đại hội.

CHƯƠNG II

QUY ĐỊNH VỀ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2026- 2031

Điều 4. Số lượng, tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026 - 2031

1. Số lượng thành viên HĐQT cần bầu của nhiệm kỳ 2026 - 2031: 05 thành viên HĐQT.

2. Cơ cấu Hội đồng quản trị phải đảm bảo có tối thiểu một phần ba (1/3) tổng số thành viên HĐQT là thành viên không điều hành và có tối thiểu 01 thành viên HĐQT độc lập;

3. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị:

Thành viên HĐQT phải thỏa mãn các tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT theo quy định tại Luật doanh nghiệp 2020, Điều lệ Công ty và Quy chế này, cụ thể như sau:

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng không có quyền thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;
- Có trình độ chuyên môn hoặc kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh chính của Công ty
- Thành viên Hội đồng quản trị chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác;
- Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.

4. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

- Đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên Hội đồng quản trị nêu trên;
- Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
- Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
- Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;
- Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.
- Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị Công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục.

Điều 5. Số lượng, tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026 - 2031

1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát cần bầu của nhiệm kỳ 2026 - 2031: 03 thành viên BKS.

2. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Ban kiểm soát:

Thành viên BKS phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 169 Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và không thuộc các trường hợp sau:

- Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty;
- Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong ba (03) năm liền trước đó.
- Trưởng Ban kiểm soát, kiểm soát viên phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Có trình độ chuyên môn hoặc kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh chính của Công ty

Điều 6. Danh sách ứng viên Hội đồng quản trị, ứng viên Ban kiểm soát

1. Danh sách ứng cử viên hợp lệ được báo cáo tại Đại hội và được Đại hội đồng cổ

đồng thông qua.

2. Danh sách ứng cử viên HĐQT, ứng viên BKS được lập trên cơ sở đề cử của các cổ đông/ nhóm cổ đông hoặc ứng cử của các cổ đông là cá nhân đáp ứng đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và quy định của Điều lệ Công ty. HĐQT đương nhiệm của Công ty có trách nhiệm nhận hồ sơ và tổng hợp danh sách người ứng cử, được đề cử và công bố thông tin của các ứng cử viên trên website của Công ty để các cổ đông có quyền dự họp được biết.

Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị/ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

3. Danh sách ứng cử viên thành viên HĐQT, thành viên BKS được ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu cử của cổ đông.

Điều 7. Phương thức bầu cử

1. Việc bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu.

2. Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT/BKS. Cụ thể như sau:

$$\begin{array}{l} \text{Tổng số lượng} \\ \text{phiếu bầu TV} \\ \text{HĐQT/TV BKS} \end{array} = \begin{array}{l} \text{Tổng số cổ phần có} \\ \text{quyền biểu quyết đại diện} \end{array} \times \begin{array}{l} \text{Số thành viên được bầu của} \\ \text{HĐQT/BKS} \end{array}$$

3. Đại biểu có thể dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên nhưng không được bầu quá số thành viên được bầu của HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026 - 2031 đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

4. Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một cổ đông không được vượt quá hoặc ít hơn tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (bằng tổng số cổ phần đại diện nhân với số thành viên được bầu).

5. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có số phiếu bầu ngang nhau.

Điều 8. Phiếu bầu cử

1. Phiếu bầu cử

- Một số thuật ngữ được sử dụng trong Phiếu bầu cử được hiểu và giải thích như sau:
 - + “Tổng số lượng phiếu biểu quyết đại diện”: Được hiểu là số phiếu có quyền biểu quyết bao gồm số lượng phiếu biểu quyết do đại biểu sở hữu và/hoặc nhận ủy quyền từ một hoặc nhiều đại biểu khác;
 - + “Tổng số lượng phiếu bầu thành viên HĐQT”: Được hiểu là Tổng số lượng phiếu biểu quyết đại diện nhân (x) với số lượng thành viên được bầu của HĐQT nhiệm kỳ 2026 - 2031 đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.
 - + “Tổng số lượng phiếu bầu thành viên BKS”: Được hiểu là Tổng số lượng phiếu biểu quyết đại diện nhân (x) với số lượng thành viên được bầu của BKS nhiệm kỳ 2026 - 2031 đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.
 - Phiếu bầu cử thành viên HĐQT, BKS do Công ty phát hành, ghi tên đại biểu, mã đại biểu, Tổng số lượng phiếu biểu quyết đại diện, Tổng số lượng phiếu bầu thành viên HĐQT, BKS, danh sách các ứng cử viên HĐQT, BKS.
 - Khi được phát Phiếu bầu cử, đại biểu phải kiểm tra lại toàn bộ thông tin ghi trên Phiếu bầu cử, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban Kiểm phiếu.

2. Cách thức ghi Phiếu bầu cử

- + Mỗi Phiếu bầu cử HĐQT, BKS được bầu tối đa số lượng thành viên được bầu của HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026 - 2031 đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.
- + Đại biểu thực hiện việc bầu cử theo hướng dẫn sau:
 - Trường hợp 1: Đại biểu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc nhiều ứng viên
Đại biểu tick chọn vào ô vuông tại cột “Bầu dồn đều phiếu” của các ứng viên tương ứng.
Trường hợp này, hệ thống sẽ tự động chia số phiếu bầu tương ứng với các ứng viên được lựa chọn. Trường hợp số phiếu bầu chia cho các ứng viên bị lẻ, hệ thống sẽ tự động hủy phần lẻ và số phiếu bầu được ghi nhận theo nguyên tắc làm tròn xuống.
 - Trường hợp 2: Đại biểu bầu số phiếu không đều nhau cho nhiều ứng viên
Đại biểu điền rõ số phiếu bầu vào ô “Số phiếu bầu” của các ứng viên tương ứng.

▪ **Trường hợp 3: Đại biểu không bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào**

Đại biểu để trống, **KHÔNG CHỌN HOẶC GHI** bất kỳ ký hiệu nào tại cột “Bầu dồn điều phiếu” hoặc “Số phiếu bầu” của tất cả các ứng cử viên.

- + Cổ đông/người đại diện của cổ đông phải ký, ghi rõ họ tên vào Phiếu bầu cử.
- + Trường hợp cổ đông vừa đánh dấu tại ô “**Bầu dồn điều phiếu**” vừa ghi số tại ô “**Số phiếu bầu**”, số phiếu bầu của ứng cử viên sẽ được tính theo số phiếu tại ô “**Số phiếu bầu**”.

Điều 9. Tính hợp lệ của phiếu bầu cử

1. Phiếu bầu hợp lệ:

Là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu; phải có chữ ký, ghi rõ họ tên của đại biểu tham dự và gửi về cho Ban kiểm phiếu trước thời điểm mở niêm phong thùng phiếu.

2. Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ

- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu;
- Ghi nội dung trên phiếu bầu bằng viết chì;
- Gạch tên các ứng cử viên;
- Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu treo của công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu;
- Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng thành viên được bầu của HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026 - 2031 đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua;
- Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên lớn hơn tổng số lượng phiếu bầu thành viên HĐQT/ BKS của cổ đông đó đại diện;
- Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu;
- Không có chữ ký và họ tên của đại biểu tham dự.

Điều 10. Bỏ phiếu và kiểm phiếu

1. Trong trường hợp có sự sai sót, đại biểu có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).

2. Đại biểu bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu đã được niêm phong do Ban kiểm phiếu giám sát. Phiếu bầu cử phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

3. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ toạ giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của đại biểu (nếu có).

4. Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định.

Điều 11. Nguyên tắc xác định kết quả bầu cử

1. Người trúng cử thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2026 - 2031 được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.

2. Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT/BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.

Điều 12. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

1. Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu.
2. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
 - a) Thời gian, địa điểm lập Biên bản kiểm phiếu;
 - b) Thành phần Ban kiểm phiếu;
 - c) Mục đích, nội dung bỏ phiếu;
 - d) Tổng số cổ đông có mặt và đại diện được ủy quyền bầu cử tại Đại hội; tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia bầu cử, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia bầu cử;
 - e) Kết quả bầu cử;
 - f) Chữ ký của Thành viên Ban kiểm phiếu.
3. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được Ban Kiểm phiếu công bố trước Đại hội và được ghi nhận vào Nghị quyết của Đại hội.

Điều 13. Giải quyết khiếu nại

1. Các thắc mắc, khiếu nại về công tác bầu cử (nếu có) sẽ do Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông giải quyết.
2. Mỗi cổ đông đều có quyền chất vấn trước đại hội về các vấn đề có liên quan về công tác bầu cử nếu xét thấy có dấu hiệu vi phạm quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

CHƯƠNG III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Hiệu lực thi hành

Quy chế này bao gồm 3 chương, 14 Điều, có hiệu lực ngay khi được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 20/04/2026.

Trên đây là toàn bộ quy chế Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026 - 2031 của Công ty cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Thành viên HĐQT, Ban GD, BKS;
- Lưu: VP.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Hoàng Công Thành

Số: 0141/2026/PTX-BC-HĐQT



Nghệ An, ngày 20 tháng 04 năm 2026

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh (“Công ty PTS Nghệ Tĩnh”) và các quy định pháp luật liên quan, Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025, đề xuất một số định hướng hoạt động trong năm 2026 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

Năm 2025, những bất ổn về địa chính trị, đặc biệt là xung đột Nga - Ucraina tiếp tục ảnh hưởng sâu sắc đến bức tranh kinh tế toàn cầu, Công ty PTS Nghệ Tĩnh cũng không nằm ngoài vùng ảnh hưởng đó. Hội đồng quản trị đã điều chỉnh linh hoạt các mục tiêu, định hướng, tạo điều kiện để Ban Điều hành triển khai các giải pháp nhằm đạt được hiệu quả kinh doanh theo đúng kế hoạch được ĐHĐCĐ 2025 thông qua, bảo toàn và phát triển vốn, đảm bảo việc làm cho người lao động.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

Với việc kiên trì những mục tiêu và giải pháp đề ra từ đầu năm, thực hiện điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh một cách linh hoạt, thích ứng kịp thời với điều kiện thị trường và tác động của các yếu tố khách quan, Công ty PTS Nghệ Tĩnh đã đạt được những kết quả tương đối khả quan, đặc biệt là hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận, cổ tức năm 2024 được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ số 091-2025/PTX-NQ-ĐHĐCĐ ngày 31/03/2025.

2.1. Về nhân sự Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty PTS Nghệ Tĩnh tại kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 có 04 thành viên, trong đó có 01 thành viên chuyên trách làm Chủ tịch HĐQT, 02 thành viên Hội đồng quản trị điều hành và 01 thành viên Hội đồng quản trị độc lập, danh sách cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Hoàng Công Thành	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Mạnh Xuân Hùng	Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty
3	Ông Đào Ngọc Tiến	Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty
4	Ông Võ Anh Tuấn	Thành viên HĐQT độc lập

2.2. Về tổ chức các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức các cuộc họp trực tiếp và lấy ý kiến bằng văn bản. Các cuộc họp đều đã được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Biên bản các cuộc họp Hội đồng quản trị được lập đảm bảo đúng hình thức theo quy định của pháp luật; hồ sơ, tài liệu được gửi đầy đủ đến các thành viên dự họp tham khảo, nghiên cứu trước theo đúng quy định của Điều lệ Công ty.

Tỷ lệ thành viên Hội đồng quản trị tham dự các phiên họp định kỳ năm 2025 như sau:

STT	Thành viên	Chức vụ	Số buổi tham dự	Tỷ lệ tham dự
1	Ông Hoàng Công Thành	Chủ tịch HĐQT	04/04	100%
2	Ông Mạnh Xuân Hùng	Thành viên HĐQT	04/04	100%
3	Ông Võ Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	04/04	100%
4	Ông Đào Ngọc Tiến	Thành viên HĐQT	04/04	100%

2.3. Đánh giá về các mặt hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025:

- Phân phối lợi nhuận năm 2025: Thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành thực hiện phân phối lợi nhuận theo đúng nội dung của Nghị quyết ĐHĐCĐ;
- Thực hiện chi trả thù lao của Hội đồng quản trị năm 2025: Tổng số tiền thù lao, lương, thưởng của Hội đồng quản trị được chi trả năm tài chính 2025 là 1.074.675.000 đồng. Nội dung chi tiết tình hình chi trả thù lao, lương, thưởng đối với các thành viên HĐQT trong năm được thể hiện tại phần thuyết minh Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025, đã được công bố thông tin và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty.
- Thực hiện việc công bố thông tin theo đúng quy định của Pháp luật, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam;

- Ban hành các Nghị quyết phiên họp Hội đồng quản trị định kỳ;
- Thực hiện phối hợp tốt với Ban kiểm soát tiếp tục duy trì tính an toàn và đảm bảo hoạt động của Doanh nghiệp theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
- Thực hiện chức năng quản trị Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị đã được Điều lệ Công ty quy định.

2.4. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị

- *Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:*

Năm 2025, Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh có 01 thành viên Hội đồng quản trị độc lập là ông Võ Anh Tuấn. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao với tinh thần cẩn trọng và trách nhiệm cao, phát huy vai trò độc lập trong việc đưa ra các ý kiến xây dựng và đánh giá khách quan đối với đường hướng hoạt động của Công ty cũng như việc ra các quyết định của Hội đồng quản trị, đánh giá công tác quản trị rủi ro, công tác bảo vệ an toàn vốn của cổ đông, đặc biệt lợi ích của những cổ đông nhỏ và nhóm lợi ích liên quan khác của Công ty. Các hoạt động chính bao gồm:

- + Tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị và đóng góp ý kiến trong việc xây dựng chính sách, chiến lược kinh doanh.
- + Giám sát việc thực hiện các quyết định quản trị, đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.
- + Đề xuất các giải pháp cải thiện hiệu quả quản trị doanh nghiệp.
- + Kiểm tra, đánh giá tính minh bạch của Báo cáo tài chính và các quyết định quan trọng.

- *Kết quả đánh giá của thành viên độc lập*

- + HĐQT đã hoạt động đúng vai trò, đảm bảo sự định hướng chiến lược.
- + Quy trình ra quyết định được thực hiện một cách minh bạch, khoa học.
- + Các chính sách quản trị doanh nghiệp đã tuân thủ quy định pháp luật.

2.5. Về việc phê duyệt giao dịch với bên có liên quan

Trong năm, ĐHĐCĐ thường niên 2025 đã thông qua các Hợp đồng, giao dịch với các bên có liên quan và ủy quyền cho HĐQT ký kết thực hiện. Các bên trong Hợp đồng, giao dịch bao gồm các Công ty thuộc Petrolimex, với các giao dịch cung cấp dịch vụ vận tải xăng dầu, mua bán các mặt hàng xăng dầu, các sản phẩm hóa dầu, dầu mỡ nhờn,

Gas, nước giặt, bảo hiểm,...

Chi tiết giá trị các giao dịch giữa Công ty và các bên có liên quan được thể hiện đầy đủ tại Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán, được công bố thông tin và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty.

2.6. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Giám đốc

Căn cứ Điều lệ và Quy chế Quản trị công ty, Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát hoạt động của Giám đốc và Ban Điều hành trong việc triển khai các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và nghị quyết của Hội đồng quản trị trong năm 2025 như sau:

- Phương thức giám sát:
 - Hội đồng quản trị đã thực hiện nghiêm túc, hiệu quả công tác chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban Giám đốc, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, đồng thời tiến hành trao đổi và chất vấn các hoạt động của Giám đốc và/hoặc thành viên Ban Điều hành trong việc lập chiến lược, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và các mục tiêu đã được ĐHĐCĐ phê duyệt. Hội đồng quản trị cùng với Giám đốc đã thảo luận, trao đổi tại các cuộc họp Hội đồng quản trị để tìm ra và giải quyết khó khăn, nhằm hoàn thành các mục tiêu mà ĐHĐCĐ đề ra.
 - Thông qua sự phối hợp chặt chẽ giữa Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị đã đưa ra các ý kiến đóng góp với Giám đốc và Ban Điều hành nhằm không ngừng nâng cao hiệu quả của hệ thống kiểm soát và quản lý doanh nghiệp.
 - Hội đồng quản trị đã thảo luận và thông qua các quyết định bằng nghị quyết sau mỗi kỳ họp về các nội dung thuộc thẩm quyền để Giám đốc và Ban Điều hành có cơ sở triển khai thực hiện.
- Kết quả giám sát:
 - Ban Điều hành đã hoàn thành tốt vai trò điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty theo đúng các mục tiêu, định hướng và chỉ đạo của Hội đồng quản trị.
 - Giám đốc và các cán bộ quản lý đã hoàn thành tốt việc điều hành kinh doanh của Công ty.
 - Trong quá trình điều hành, Giám đốc và Ban Điều hành Công ty đã tuân thủ theo đúng phân cấp quản trị tại Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ Công ty cũng như các Nghị quyết, chỉ đạo của Hội đồng quản trị.

2.7. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	024-2025/PTX- NQ-HĐQT	07/02/2025	Nghị quyết HĐQT về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100%
2	144/PTX-NQ- HĐQT	28/05/2025	Nghị quyết HĐQT về việc chia cổ tức năm 2025	100%
3	205-2025/PTX- NQ-HĐQT	23/07/2025	Nghị quyết thông qua việc thành lập các Chi nhánh trực thuộc Công ty	100%
4	121-2025/PTX- NQ-HĐQT	25/04/2025	Nghị quyết họp HĐQT Công ty quý I năm 2025	100%
5	235-2025/PTX- NQ-HĐQT	28/07/2025	Nghị quyết họp HĐQT Công ty quý II năm 2025	100%
6	338-2025/PTX- NQ-HĐQT	30/11/2024	Nghị quyết họp HĐQT Công ty quý III năm 2024	100%
7	432-2025/PTX- NQ-HĐQT	10/01/2025	Nghị quyết họp HĐQT Công ty quý IV năm 2025	100%

III. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH NĂM 2025.

- Ban điều hành đã thực hiện tốt các chỉ tiêu về sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025:
 - + Lợi nhuận trước thuế: 22.800 triệu đồng, đạt 97% so với cùng kỳ;
 - + Lợi nhuận sau thuế: 18.860 triệu đồng, đạt 96% so với cùng kỳ;
 - + Tỷ lệ chia cổ tức trình Đại hội: 16%/vốn điều lệ, đạt 67% so với cùng kỳ;
 - + Thu nhập bình quân: 16,36 triệu đồng/người/tháng, tăng 4% so với cùng kỳ.
- Thực hiện đồng bộ các giải pháp quản trị kinh doanh để nâng cao sản lượng kinh doanh xăng dầu;
- Quản trị tốt công nợ khách hàng trong điều kiện sản lượng bán buôn vẫn có mức tăng trưởng mạnh;
- Thực hiện tốt việc đầu tư chiều sâu mạng lưới bán lẻ, đã hoàn thành việc mở rộng, nâng cấp các cửa hàng bán lẻ, đáp ứng đủ các tiêu chuẩn bán hàng của Tập đoàn

Xăng dầu Việt Nam;

- Hoàn thiện việc xây dựng sân tập lái Hưng Đông;
- Điều độ phương tiện để thực hiện tốt nhất chỉ đạo của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam trong việc đảm bảo nguồn hàng trong mọi thời điểm;
- Quy hoạch hệ thống phương tiện vận tải trong điều kiện thị trường vận tải Lào ngày càng co hẹp, nâng cao thị phần vận tải Nội địa. Tăng cường công tác quản trị con người và phương tiện đối với mảng kinh doanh vận tải Nhiên liệu bay, có định hướng mở rộng thị phần để nâng cao hiệu quả kinh doanh.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG.

Với tinh thần trách nhiệm trước cổ đông, người lao động trong Công ty và sự phát triển của đơn vị, có thể đánh giá rằng Hội đồng quản trị Công ty đã hoàn thành tốt chức năng nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty trong việc giám sát đối với Ban Điều hành trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ cũng như các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị. Chính vì vậy mà các chỉ tiêu chủ yếu trong Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025 đã được hoàn thành tốt, tạo điều kiện cho việc phát triển ổn định và bền vững của Công ty.

Đồng thời, chúng tôi cũng nhận thấy rằng mặc dù còn một số mặt chưa đạt được yêu cầu như mong muốn của từng thành viên Hội đồng quản trị, của Quý cổ đông và của tập thể người lao động trong Công ty. Một số thành viên Hội đồng quản trị hoạt động kiêm nhiệm, phân tán nên đôi khi chưa đôn đốc sát sao công tác quản lý điều hành Công ty, tỷ lệ vốn chủ sở hữu của Công ty thấp khiến cho công tác đầu tư gặp nhiều khó khăn. Tuy vậy chúng tôi vẫn mạnh dạn báo cáo trước Quý cổ đông rằng Hội đồng quản trị Công ty PTS Nghệ Tĩnh đã hoàn thành tốt những nhiệm vụ trọng yếu mà ĐHĐCĐ năm 2025 đã giao.

V. PHƯƠNG HƯỚNG NĂM 2026

Trong năm 2026, xung đột Nga - Ucraina, xung đột Israel-Palestine, đặc biệt là xung đột tại Trung Đông được sự báo sẽ còn rất phức tạp, sẽ tiếp tục tác động sâu sắc đến bức tranh kinh tế toàn cầu, cơ chế kinh doanh xăng dầu và vận tải theo đó vẫn sẽ có nhiều biến động; đường vận động hàng hóa tiếp tục thay đổi có khả năng sẽ gây ra khan hiếm nguồn cung cục bộ từng thời điểm. Những yếu tố đó sẽ ảnh hưởng mạnh đến hiệu quả kinh doanh của cộng đồng doanh nghiệp nói chung và Công ty nói riêng.

Căn cứ kết quả thực hiện năm 2025, trên cơ sở đánh giá những thuận lợi, khó khăn và đặc điểm tình hình trong thời gian tới, Hội đồng quản trị đề ra định hướng cho năm 2026 như sau:

- Chỉ đạo sát sao để triển khai thực hiện thành công Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026;

- Quyết liệt trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh; nâng cao tinh thần trách nhiệm, hiệu quả sử dụng vốn của cổ đông.

Một số chỉ tiêu kế hoạch tài chính cơ bản năm 2026 như sau:

- + Tổng doanh thu: 1.867 tỷ đồng, đạt 107% so với thực hiện 2025;
- + Lợi nhuận trước thuế: 24,1 tỷ đồng, đạt 106% so với thực hiện 2025;
- + Tổng giá trị đầu tư: 55,4 tỷ đồng, đạt 54% so với thực hiện 2025;
- + Tỷ lệ chia cổ tức (dự kiến): 15%, đạt 94% so với thực hiện 2025.

Đối với các hạng mục đầu tư phát sinh ngoài kế hoạch, HĐQT Công ty trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, đảm bảo an toàn và phát triển nguồn vốn; tối đa lợi ích cho cổ đông và nhà đầu tư. HĐQT sẽ báo cáo chi tiết các nội dung đầu tư đã thực hiện tại ĐHĐCĐ gần nhất.

- Mục tiêu chiến lược:

- + Xây dựng Công ty PTS Nghệ Tĩnh vững mạnh hơn, hiệu quả hơn trên cơ sở sử dụng hợp lý các nguồn lực; nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp; liên kết cao hơn về tài chính, công nghệ và thị trường.
- + Xây dựng đội ngũ lãnh đạo có bản lĩnh và chuyên nghiệp; đồng thời xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý giỏi năng lực chuyên môn, năng động, sáng tạo.

- Một số giải pháp trọng tâm:

- + Tăng cường công tác dự báo, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo công tác tài chính toàn Công ty an toàn, hiệu quả.
- + Điều chỉnh linh hoạt chiến lược kinh doanh của Công ty phù hợp với tình hình thực tế của thị trường.
- + Cải tiến hệ thống quản trị theo hướng tiên tiến để đáp ứng yêu cầu quản trị Công ty trong tình hình mới, đặc biệt là khi Công ty đã thực hiện đăng ký giao dịch cổ phiếu trên sàn chứng khoán tập trung.
- + Tiếp tục đánh giá lại hệ thống công cụ quản lý: Phần mềm, thiết bị quản lý,..để có giải pháp đầu tư, thay thế đồng bộ với hệ thống quản lý của Tập đoàn nhằm nhất quán trong hệ thống Petrolimex, tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công việc. Tập trung hoàn thiện hệ thống phần mềm quản lý Cửa hàng xăng dầu, hệ thống TTKDTM,... để tạo sự khác biệt với bên ngoài và tăng hiệu ứng nhận diện Petrolimex (Egas, Agas; hệ thống TTKDTM....).
- + Phối hợp thường xuyên với Công ty PA để triển khai xây dựng kho Nhiên liệu Bay tại Văn phòng Công ty.

- + Xây dựng phương án tiền khả thi, đánh giá chi tiết hiệu quả, chi phí phát sinh khi xây dựng trụ sở Văn phòng Công ty.
- + Chỉ đạo đẩy mạnh và đổi mới công tác đào tạo, tuyển dụng, quy hoạch, bổ nhiệm và chính sách lương - thưởng đối với người lao động.
- + Thực hiện các chức năng quản lý Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ Công ty.
- + Chỉ đạo việc công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật.
- + Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh mọi mặt hoạt động khác của Hội đồng quản trị theo đúng chức năng và quyền hạn, kịp thời khắc phục những mặt yếu kém nhằm cùng với Ban Giám đốc Công ty phấn đấu đưa Công ty ngày càng phát triển, xứng đáng với kỳ vọng của các Quý cổ đông.

Kính thưa các Quý cổ đông và Quý đại biểu!

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị tổng kết hoạt động năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026, chúng tôi mong muốn rằng các Quý cổ đông sẽ đóng góp nhiều ý kiến thiết thực giúp Hội đồng quản trị hoạt động ngày càng tốt hơn, đưa lại hiệu quả kinh doanh và gia tăng cổ tức cho cổ đông.

Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi trân trọng gửi lời cảm ơn đến các Quý vị Cổ đông, các cơ quan chức năng của tỉnh Nghệ An, Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam cùng các đối tác, khách hàng đã tin tưởng và ủng hộ Công ty PTS Nghệ Tĩnh trong những năm qua. Chúng tôi cam kết sẽ tiếp tục nỗ lực hết mình vì sự phát triển bền vững của Petrolimex nói chung và Công ty PTS Nghệ Tĩnh nói riêng.

Thay mặt Hội đồng quản trị tôi xin chúc các Quý cổ đông và các Quý vị đại biểu sức khỏe, thành công và hạnh phúc! ✍

Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH ✍



Hoàng Công Thành

Số: 0142-2026/PTSNT-BC-BGD



Nghệ An, ngày 20 tháng 04 năm 2026.

BÁO CÁO CỦA GIÁM ĐỐC **VỀ KẾT QUẢ SXKD NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Kính thưa Quý vị cổ đông và Quý vị đại biểu!

Năm 2025, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được triển khai trong bối cảnh kinh tế thế giới và khu vực tiếp tục tiềm ẩn nhiều yếu tố bất định: giá dầu thô và năng lượng biến động phức tạp; chi phí logistics, chi phí tài chính có xu hướng gia tăng. Trong nước, thị trường xăng dầu ngày càng cạnh tranh gay gắt, biên lợi nhuận kinh doanh bị thu hẹp. Yêu cầu ngày càng cao về minh bạch hóa, hóa đơn điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt... đặt ra áp lực lớn đối với công tác quản trị và tổ chức thực hiện.

Nghệ An ghi nhận tốc độ tăng trưởng GRDP 8.44%/năm cao hơn bình quân cả nước (8.02%), xếp thứ 13 của cả nước. Việc đẩy mạnh đầu công tạo dư địa cho nhu cầu tiêu thụ xăng dầu, vận tải hàng hóa và đào tạo lái xe. Việc triển khai mô hình chính quyền địa phương 2 cấp trong năm 2025 góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về lâu dài. Song trong giai đoạn đầu thực hiện đã tác động nhất định đến công tác phối hợp, thủ tục hành chính và tổ chức điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

1.1. Thuận lợi

- Được sự quan tâm chỉ đạo, hỗ trợ kịp thời của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam và Tổng công ty PTC đã tạo điều kiện để Công ty tiếp nhận 2 Chi nhánh vận tải Bình Định và Khánh Hòa từ ngày 01/08/2025, đồng thời duy trì vận chuyển ổn định cho các Công ty Xăng dầu thành viên trên thị trường mà Công ty phụ trách.

- Công ty là đơn vị trực thuộc Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex) - có được thương hiệu, uy tín, nguồn hàng ổn định, chất lượng được kiểm soát chặt chẽ, tạo lợi thế cạnh tranh bền vững so với các doanh nghiệp ngoài hệ thống.

1.2. Khó khăn

- Vấn đề tạo nguồn Diesel 0.001S-V tại một số thời điểm không ổn định tại khu vực Bắc Trung Bộ, việc tập trung nhận hàng tại kho Bến Thủy (chỉ có một họng xuất) làm chậm tiến độ xuất hàng, kéo dài thời gian chờ của phương tiện, ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả khai thác phương tiện.

- Năm vừa qua, khu vực Miền Trung bị ảnh hưởng lớn bởi thời tiết cực đoan: bão số 5, 10, 11 và 12 đã gây gián đoạn nguồn cung tại các kho đầu mối, ảnh hưởng đến nhu cầu thị trường và hoạt động sản xuất kinh doanh của các địa phương, doanh nghiệp, từ đó ảnh hưởng lớn đến sức tiêu thụ xăng dầu trên thị trường.

- Mặc dù Công ty là đơn vị thành viên trong hệ thống Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam với 32 cửa hàng bán lẻ. Tuy nhiên, đến nay hệ thống cửa hàng bán lẻ xăng dầu của Công ty chưa được tích hợp đầy đủ vào hệ sinh thái kinh doanh chung của Tập đoàn. Điều đó đã hạn chế khả năng mở rộng tệp khách hàng, gia tăng sản lượng và nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh bán lẻ.

- Một số thời điểm đầu năm cũng như cuối năm nguồn hàng trên thị trường có những có dấu hiệu khan hiếm, cấp hàng theo tiến độ, gây khó khăn trong công tác điều độ phương tiện và cân đối tồn kho đảm bảo bán hàng.

- Thị trường xăng dầu trên địa bàn chịu sự cạnh tranh lớn từ các thương nhân đầu mối khác không ngừng phát triển mạng lưới như: Công ty TNHH xăng dầu Anh Phát Petrol, PVOIL, Tây Nam Petro,...

- Một số thời điểm lãi gộp xăng dầu thấp ảnh hưởng lớn đến hiệu quả kinh doanh bán lẻ xăng dầu.

- Tuyến đường cao tốc Bắc Nam đi qua địa bàn Nghệ An - Hà Tĩnh đến nay đã thông tuyến nên phần lớn phương tiện chuyển dịch lên sử dụng cao tốc di chuyển làm cho các CHXD trên QL 1A sản lượng bán ra giảm mạnh từ 20-30%.

- Vẫn còn nhiều bất cập trong công tác hạch toán hao hụt vận chuyển trong quá trình giao nhận xăng dầu giữa các đơn vị và phân định trách nhiệm ở các công đoạn giữa các bên liên quan.

- Việc chuyển chức năng quản lý, tổ chức sát hạch và cấp giấy phép lái xe từ Sở Giao thông vận tải sang lực lượng Công an giai đoạn đầu chưa đồng bộ, một số quy trình, hồ sơ phát sinh thêm... ảnh hưởng đến tiến độ tổ chức các kỳ sát hạch và kế hoạch đào tạo của cơ sở cũng như phát sinh thêm chi phí.

1.3. Những kết quả đạt được:

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	KH 2025	Thực hiện		Tỷ lệ TH% 2025 so với	
				Năm 2025	Năm 2024	Năm 2024	KH 2025
I	Sản lượng mặt hàng chủ yếu						
I.1	Vận tải	m3.km	68.000.000	109.064.271	66.798.095	163	160
	Khối lượng	m3	874.278	1.170.993	840.263	139	134
I.2	Xăng dầu	m3	76.750	83.717	91.306	92	109
I.3	Hàng hóa khác						
1	Dầu mỡ nhờn	Tấn	114	167	115	145	147

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	KH 2025	Thực hiện		Tỷ lệ TH% 2025 so với	
				Năm 2025	Năm 2024	Năm 2024	KH 2025
2	Gas	Tấn	471	478	412	116	101
3	Bảo hiểm	Tr đồng	1.300	1.302	1.300	100	100
4	Nước giặt	Can	6.900	6.948	6.899	100	100
L4	Đào tạo lái xe	Học viên	8.370	10.476	9.225	114	125
1	Học viên B1, B2, C	Học viên	3.570	3.855	4.007	96	108
2	Học viên A1	Học viên	4.800	6.621	5.218	127	138

Nhìn chung trong năm 2025, tuy môi trường kinh doanh gặp không ít khó khăn, nhưng với sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Tập đoàn, HĐQT, Ban Giám đốc Công ty và sự kết hợp sức mạnh trong hệ thống, Công ty vẫn đạt được một số kết quả nhất định:

a. Lĩnh vực vận tải xăng dầu

Sản lượng vận tải năm 2025: 109.064.271 m³km, đạt 160% KH, tăng 63% so với năm 2024. Mức tăng sản lượng chủ yếu đến từ việc sát nhập thêm 02 chi nhánh: Bình Định và Khánh Hòa từ 01/08/2025 và vận chuyển cho nhiên liệu bay (*Nếu không tính sản lượng của 02 chi nhánh thì: Sản lượng vận tải năm 2025 là 74.961.762 m³km, đạt 106 % kế hoạch, tăng 29% so với năm 2024*):

+ Chi nhánh Bình Định: Tổng sản lượng: 21.786.297 m³.km.

+ Chi nhánh Khánh Hòa: Tổng sản lượng 12.316.212 m³.km.

+ Vận chuyển Công ty CP Nhiên liệu bay Petrolimex: 17.326.057 m³km, đạt 114% KH, tăng 34% so cùng kỳ. Trong đó vận chuyển cho tuyến Nội Bài tăng 30% so với cùng kỳ và Phú Quốc tăng mạnh 269% so với cùng kỳ. Nguyên nhân Công ty CP Nhiên liệu bay Petrolimex khai thác thành công các hãng bay mới từ Nga và Châu Á. Sản lượng tăng từ 2.500m³/tháng lên 8.000-9.000m³/tháng và dự kiến là 12.000m³/tháng. Cộng với đó là việc các thị trường vận tải truyền thống ổn định và có sự tăng trưởng nhẹ.

+ Vận chuyển Công ty Xăng dầu Nghệ An: 9.802.486 m³km, đạt 104% kế hoạch năm, tăng 13,5% so với cùng kỳ năm 2024. Sản lượng vận chuyển cho Công ty Xăng dầu Nghệ An tăng trưởng qua cả 3 kênh: bán lẻ tăng 13%, đại lý tăng 18%, bán buôn tăng 20% do Công ty Xăng dầu Nghệ An đưa vào hoạt động thêm được 02 cửa hàng trong năm 2025 và có một hệ thống các cửa hàng nằm ở gần các nút giao cao tốc nên sản lượng có sự tăng trưởng lớn. Cùng với đó sản lượng kênh NQTM của Petrolimex Nghệ An có sự gia tăng lớn vì Công ty Xăng dầu Nghệ An tiếp nhận toàn bộ khách NQTM của PTS Nghệ Tĩnh.

+ Vận chuyển Công ty Xăng dầu Hà Tĩnh: 12.017.864 m³km, đạt 98% KH, tăng 7% so với cùng kỳ; vận chuyển bán lẻ đạt 101% KH, tăng 09% so với cùng kỳ; vận chuyển bán buôn đạt 87% KH, giảm 4% so với cùng kỳ. Nguyên nhân chính do sản lượng một số cửa hàng nằm

ở nút lên cao tốc Bắc Nam trên địa bàn Hà Tĩnh có sản lượng tăng trưởng lớn. Sản lượng vận chuyển cho khách hàng lớn nhà máy nhiệt điện Vũng Áng được duy trì ổn định.

+ *Vận chuyển Công ty Xăng dầu Thanh Hóa*: 20.309.830 m³km, đạt 99% KH, giảm 1% so với cùng kỳ; vận chuyển bán lẻ đạt 98% KH, giảm 2% so với cùng kỳ; vận chuyển bán buôn đạt 111% KH, tăng 8% so với cùng kỳ; vận chuyển cho khách tự khai thác đạt 75% KH, giảm 18% so với cùng kỳ. Nguyên nhân là do công ty xăng dầu Thanh Hóa mở rộng được mạng lưới khách hàng bán buôn và NQTM nên sản lượng bán buôn có sự gia tăng, trong khi đó sản lượng bán lẻ sụt giảm phần lớn do việc thông xe tuyến cao tốc Bắc Nam đi qua địa bàn làm giảm sản lượng của các cửa hàng tuyến 1A.

+ *Sản lượng vận tải Lào*: 119.250 m³km, giảm 78% so với cùng kỳ. Thị trường vận tải Lào hầu như rất ít vận chuyển, do đó Công ty đã chủ động không đưa vào kế hoạch 2025.

+ *Vận chuyển Nội bộ PTS Nghệ Tĩnh*: 3.783.537 m³km, đạt 114% kế hoạch, giảm 3% so với cùng kỳ. Nguyên nhân giảm nhẹ là do: việc chuyển giao khách hàng NQTM cho các Công ty Xăng dầu thành viên nên phần sản lượng này chuyển sang cho các Công ty Xăng dầu thành viên.

+ *Thuê ngoài vận chuyển*: 11.602.738 m³km, đạt 113% KH, tăng 31% so với cùng kỳ.

b. Lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, dầu mỡ nhờn, gas, nước giặt, bảo hiểm

❖ Kinh doanh xăng dầu

Năm 2025, tổng sản lượng xuất bán xăng dầu của Công ty đạt 83.717 m³, vượt 9% kế hoạch nghị quyết được giao và bằng 92% so với cùng kỳ năm 2024. Như vậy, mặc dù sản lượng có giảm so với năm trước, song Công ty đã cơ bản hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch theo nghị quyết trong bối cảnh thị trường có nhiều biến động.

Trong đó:

+ *Xuất khách hàng công nghiệp*: sản lượng đạt 3.184 m³, giảm mạnh so với mức 11.981 m³ năm 2024, chỉ bằng 27% so với cùng kỳ. Sản lượng bán cho khách hàng công nghiệp giảm so với cùng kỳ là do: dừng bán hàng qua kênh trung gian và chuyển toàn bộ khách hàng NQTM về cho các Công ty Xăng dầu thành viên trên địa bàn từ ngày 01/06/2024. Ngoài ra Chi nhánh Bình Định khai thác được khách hàng công nghiệp năm 2025 với sản lượng 105 m³.

+ *Xuất bán lẻ*: Sản lượng bán lẻ năm 2025 đạt 78.790 m³, bằng 95% kế hoạch và tăng 1% so với năm 2024. Sản lượng bán lẻ có mức tăng nhẹ chủ yếu đến từ việc tăng trưởng các cửa hàng thị trường vùng tỉnh lộ như: Cửa hàng 138 (Nam Thái) tăng 41%; CH 110 (Thạch Quý) tăng 33%; CH 116 (Cầu Treo) tăng 61% và CH 120 (Phổ Châu) tăng 20%. CH 112 (Thạch Khê); CH 151 (Bảo Thành); CH 142 (Thanh Thủy) tăng trưởng xấp xỉ 20% so với năm 2024.

Tuy nhiên các cửa hàng nằm trên trục đường quốc lộ 1A và quốc lộ 7A có sự sụt giảm lớn về sản lượng do việc thông tuyến cao tốc Bắc - Nam và sụt giảm lớn từ khách hàng vận tải quặng. Đây đều là các cửa hàng có sản lượng lớn của Công ty, cụ thể: CH 118 (Trung tâm Xuân Lĩnh) giảm 32%; CH 146 (Nghị Hoa) giảm 30%; CH 148 (Nghị Long) giảm 7%; CH 150 (Hiển Sơn) giảm 5%; CH 158 (Đông Chi Khê) giảm 7%.

Đặc biệt CHXD 108 (Bắc Thạch Linh) giảm khoảng 30%, tương đương 400 m³/tháng so với thời điểm trước khi cao tốc thông tuyến.

+ *Xuất nội dung*: Sản lượng xuất nội dụng 1.742 m3, đạt 110% kế hoạch và vượt 4% so với cùng kỳ năm 2024.

❖ **Kết quả kinh doanh hàng hóa khác:**

- *Hoạt động kinh doanh dầu mỡ nhờn*:

Năm 2025, sản lượng xuất bán dầu mỡ nhờn thực hiện đạt 167 tấn, bằng 147% kế hoạch năm và tăng 45% so với cùng kỳ năm 2024, mức tăng trưởng này chủ yếu đến từ kênh bán buôn đạt 90 tấn, vượt 225% kế hoạch và tăng 147% so với cùng kỳ, Công ty đã chủ động mở rộng và khai thác hiệu quả nhóm khách hàng công nghiệp và tàu biển, tiêu biểu như: Công ty Hàng hải An Hải (34 tấn); Công ty Khoáng sản Trung Nguyên (22 tấn); Công ty TNHH N.A (15 tấn). Tuy nhiên sản lượng bán lẻ chỉ đạt 77 tấn, hoàn thành 104% kế hoạch nhưng giảm 2% so với năm 2024 là do: việc hoàn thành thi công cao tốc Bắc - Nam nên các cửa hàng gần điểm thi công cao tốc giảm mạnh sản lượng dầu mỡ nhờn.

- *Hoạt động kinh doanh gas hóa lỏng*

Hoạt động kinh doanh gas hóa lỏng năm 2025 duy trì đà tăng trưởng ổn định, hoàn thành vượt kế hoạch và tăng trưởng khá so với cùng kỳ. Tổng sản lượng gas hóa lỏng thực hiện đạt 478 tấn, bằng 101% kế hoạch năm và tăng 16% so với năm 2024, trong đó:

+ *Bán buôn*: Đạt 321 tấn, tương ứng 109% kế hoạch và tăng 30% so với năm 2024, nhờ Công ty chủ động mở rộng thị trường vào các khu công nghiệp, bếp ăn tập trung; đồng thời hệ thống khách hàng nhà hàng, dịch vụ ăn uống đã dần ổn định và phục hồi sau đại dịch.

+ *Bán lẻ*: Đạt 156 tấn, bằng 89% kế hoạch và 94% so với cùng kỳ. Nguyên nhân giảm chủ yếu là do thị trường gas dân dụng cạnh tranh gay gắt, nhiều đơn vị tư nhân áp dụng chính sách giá linh hoạt; trong khi giá gas Petrolimex thường cao hơn mặt bằng thị trường khoảng 8.000 - 10.000 đồng/kg. Bên cạnh đó, xu hướng tiêu dùng của một bộ phận khách hàng chuyển dịch sang các thiết bị sử dụng điện như bếp từ, bếp hồng ngoại, đặc biệt tại các khu chung cư. Công tác kinh doanh gas năm 2024 chưa đạt được hiệu quả cao chủ yếu đến từ việc lãi gộp gas Petrolimex rất thấp.

- *Tổng doanh thu bán lẻ bảo hiểm năm 2025*: đạt là 1,3 tỷ đồng, đạt 100% so với KH và bằng 100% so với năm 2024.

- *Sản lượng Nước giặt năm 2025* là 6.948 can, đạt 100% so với kế hoạch và bằng 100% so với năm 2024. Sản lượng nước giặt chủ yếu đến từ kênh bán hàng nội bộ Công ty.

c. **Kết quả hoạt động kinh doanh khác**

❖ **Trung tâm đào tạo và sát hạch lái xe**

- Tổng số học viên đào tạo năm 2025 được: 10.476 học viên, đạt 125% so với KH, tăng 14% so với năm 2024. Mức tăng chủ yếu đến từ đào tạo hạng A1, còn hạng B đạt 109% KH và 99% so với cùng kỳ; hạng C giảm mạnh chỉ đạt 57% so KH, giảm 23% so với năm 2024.

- Nhìn chung công tác đào tạo, sát hạch lái xe năm 2025 không có sự thay đổi lớn so với cùng kỳ, tuy nhiên Trung tâm hoàn thành vượt mức kế hoạch đặt ra nhờ Trung tâm đã làm tốt công tác khai thác tuyển sinh và đào tạo tối đa lưu lượng được cấp phép. Chỉ có học viên lái xe hạng C là giảm rõ rệt do quy định của Nhà nước thay đổi về kích thước sân và phương tiện học lái, trong khi đó Trung tâm đang phải chờ quy chuẩn đề đầu tư nâng cấp, sửa chữa đồng bộ, đồng thời theo quy định mới đối với hạng C chỉ đào tạo nâng hạng từ hạng B và C1 lên.

❖ **Lĩnh vực cơ khí sửa chữa và kinh doanh cột bơm và các lĩnh vực khác:** Nhìn chung năm 2025 xưởng cơ khí sửa chữa, trung tâm cột bơm cơ bản chỉ mới đáp ứng được sửa chữa nội bộ. Doanh thu sửa chữa lắp ráp ngoài còn hạn chế do mặt bằng xưởng hạn hẹp, hệ thống lắp đặt xăng dầu ngoài bị bão hòa.

1.4. Kết quả kinh doanh các loại hình:

STT	Chỉ tiêu	TH năm trước	TH năm báo cáo	TH năm báo cáo/TH năm trước (%)
1	Doanh thu hợp nhất (tỷ đồng)	1.906	1.752	92
2	LN hợp nhất trước thuế (tỷ đồng)	23,6	22,8	97
3	LN sau thuế hợp nhất (tỷ đồng)	19,61	18,86	96
4	Tổng giá trị đầu tư (tỷ đồng)	29,95	103,05	344

a) Doanh thu, chi phí, lợi nhuận năm 2025

Doanh thu hợp nhất năm 2025 là 1.752 tỷ đồng, bằng 92% so với cùng kỳ năm 2024 và đạt 100% so với kế hoạch năm 2025.

Lợi nhuận trước thuế năm 2025 là: 22.800 triệu đồng, bằng 97% so với cùng kỳ năm 2024 và đạt 123% so với kế hoạch năm 2025,

Lợi nhuận năm 2025 tăng so với kế hoạch cụ thể như sau:

- Lợi nhuận kinh doanh vận tải là 5.554 triệu đồng, đạt 299% so với cùng kỳ và 321% so với kế hoạch. Lợi nhuận kinh doanh vận tải tăng so với kế hoạch và biến động lớn so với cùng kỳ vì từ 1/8/2025 đơn vị thành lập thêm 2 chi nhánh: Chi nhánh Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Bình Định, Chi nhánh Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Khánh Hòa và phát triển thêm thị trường vận tải.

- Lợi nhuận kinh doanh xăng dầu là 7.092 triệu đồng, đạt 77% so với cùng kỳ và 88% so với kế hoạch.

- Lợi nhuận kinh doanh khác gồm DMN, Gas là 430 triệu đồng, đạt 105% so với cùng kỳ, 173% so với kế hoạch do sản lượng hàng hóa DMN và Gas tăng trưởng tốt so với cùng kỳ;

- Lợi nhuận TTĐTLX là 8.648 triệu đồng, đạt 79% so với cùng kỳ, đạt 121% so với KH;

- Lợi nhuận khác, thu nhập khác đạt 1.076 triệu đồng chủ yếu do thuê mặt bằng sạc pin xe điện Vinfast.

b) Tình hình thu hồi công nợ:

Tính đến 31/12/2025, dư nợ phải thu khách hàng của Công ty là 23.459 triệu đồng. Trong đó: dư nợ phải thu khách hàng vận tải là 17.419 triệu đồng; phải thu khách hàng xăng dầu là 3.552 triệu đồng; phải thu khách hàng của Trung tâm đào tạo lái xe là 2.195 triệu đồng, phải thu khác là 293 triệu đồng. Tình hình công nợ vận tải, bán buôn và nhượng quyền thương mại thực hiện đúng theo hợp đồng đã ký kết không để phát sinh nợ phải thu khó đòi. Công nợ phải thu tại các cửa hàng được Công ty quản lý và phối hợp chặt chẽ với các đơn vị cửa hàng để kịp thời đôn đốc thu hồi và có giải pháp cụ thể cho từng khách hàng tại các cửa hàng nên không để phát sinh tăng nợ phải thu khó đòi trong năm 2025; Nợ phải thu khó đòi của Công ty tính đến 31/12/2025 là 245 triệu đồng. Đối với các công nợ khó đòi Công ty đã quy trách nhiệm cá nhân và đã thực hiện các biện pháp nghiệp vụ thu hồi công nợ như thường xuyên theo dõi kiểm tra, đốc thúc thu hồi công nợ. Công ty đã tăng cường công tác

kiểm tra, rà soát đối với tất cả khách hàng, tập trung thu hồi các công nợ còn tồn đọng, để đảm bảo an toàn tài chính, nhằm tiết giảm chi phí lãi vay. Các công nợ phải thu khó đòi ngoài việc quy trách nhiệm cá nhân thì Công ty cũng đã làm các thủ tục như gửi hồ sơ khởi kiện lên tòa án theo quy định.

1.5. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án

1.5.1. Bảng tổng hợp giá trị

DVT: Triệu đồng

STT	CÁC HẠNG MỤC ĐẦU TƯ	Kế hoạch đầu tư 2025	Giá trị giải ngân tính đến 31/12/2025	So sánh % TH/KH
1	Xây dựng cửa hàng xăng dầu Hòa Sơn	300	186	62%
2	Mở rộng bãi tập xe ô tô Hưng Đông	1.100	660	60%
3	Mua sắm cột bơm xăng dầu TATSUNO	2.225	2.284	103%
4	Xây dựng lại Petrolimex 108	450	196	44%
5	Đầu tư phương tiện vận tải mở rộng thị trường kinh doanh	99.083	94.988	96%
6	Nâng cấp tổng thể sân bãi đậu xe, mở rộng nhà xưởng cơ khí, nhà xe, tường rào	3.461	3.634	105%
7	Điện mặt trời cho khu vực văn phòng công ty	1.109	1.035	93%
8	Nhà học kỹ thuật ô tô của Trung tâm ĐT&SHLX	400	63	16%
	TỔNG CỘNG	108.127	103.050	95%

1.5.2. Kết quả thực hiện

- Xây dựng CHXD Hòa Sơn: Đã hoàn thành xong các thủ tục về quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500, xong thủ tục đất (đã được cấp Giấy chứng nhận QSD đất). Đang tiến hành làm thủ tục giấy phép PCCC, giấy phép xây dựng, giấy phép đấu nối giao thông, thủ tục đấu thầu thi công xây lắp.

- Mở rộng bãi tập xe ô tô Hưng Đông: Năm 2025, Công ty đã thực hiện san nền và hoàn thành xây dựng hàng rào bao quanh khu đất đã hoàn thành đền bù giai đoạn 1. Song song đó, Công ty tiếp tục thực hiện các thủ tục đền bù, chuyển nhượng bìa đất các hộ ở diện tích giai đoạn mở rộng.

- Mua sắm cột bơm xăng dầu TATSUNO: Công ty đã hoàn thành đầu tư đưa vào sử dụng và quyết toán hoàn thành dự toán mua sắm 14 cột bơm xăng dầu;

- Xây dựng lại Petrolimex 108 - PTS Nghệ Tĩnh: Đã xong thủ tục phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500, Quý I/2026 sẽ hoàn thành các thủ tục gồm: thiết kế kỹ thuật thi công; PCCC, xây dựng, đấu thầu. Dự kiến sẽ tổ chức thi công và đưa vào sử dụng Quý II/2026.

- Đầu tư phương tiện vận tải mở rộng thị trường kinh doanh: Công ty đã đầu tư mua phương tiện để mở rộng thị trường: thành lập 2 chi nhánh vận tải bao gồm Chi nhánh Bình Định với 45 xe xi téc và Chi nhánh Khánh Hòa với 24 xe xi téc. Song song đó, Công ty cũng đã hoàn hành đầu tư mua sắm 02 xe UD 24m³ phục vụ cho tuyến Nghệ An; Hà Tĩnh. Công ty đã

thực hiện ký kết hợp đồng mua sắm thêm 01 xe Hyundai HD320 dung tích 23m³ phục vụ cho vận tải nhiên liệu bay tại Phú Quốc, đang trong quá trình bàn giao nghiệm thu.

- Nâng cấp tổng thể sân bãi đậu xe, mở rộng nhà xưởng cơ khí, nhà xe, tường rào: Công ty đã hoàn thành đầu tư đưa vào sử dụng và quyết toán hoàn thành công trình.

- Điện mặt trời cho khu vực văn phòng Công ty: Công ty đã hoàn thành đầu tư đưa vào sử dụng và quyết toán hoàn thành danh mục đầu tư điện mặt trời tại khu vực văn phòng Công ty với công suất 99 KW;

- Nhà học kỹ thuật ô tô của Trung tâm ĐT&SHLX: Để nâng lưu lượng đào tạo và sát hạch công ty đã thực hiện đầu tư nhà học kỹ thuật 2 phòng tại khu vực văn phòng Công ty. Công trình đã hoàn thành thủ tục phê duyệt thiết Báo cáo kinh tế kỹ thuật và kế hoạch lựa chọn nhà thầu thi công công trình;

- Trong năm, UBND tỉnh Hà Tĩnh đã có quyết định thu hồi và đền bù tài sản trên đất đối với Petrolimex - Cửa hàng 104 (Thạch Bình); giá trị đền bù 1,35 tỷ đồng. Cửa hàng Thạch Bình sẽ hoạt động đến hết Tết Nguyên đán 2026 sau đó sẽ dừng hoạt động.

- Địa điểm mới để thay thế cho Thạch Bình.

+ Công ty đã khảo sát và giới thiệu địa điểm tại xã Toàn Lưu cho UBND tỉnh Hà Tĩnh .

+ Đã được UBND xã Toàn Lưu đưa vào kế hoạch sử dụng đất, công trình đến năm 2030 của địa phương và phê duyệt chủ trương chuyển nhượng đất nông nghiệp để thực hiện dự án tại Công văn số 90 ngày 16/01/2026. Đang xúc tiến các thủ tục đầu tư tại xã Toàn Lưu, tỉnh Hà Tĩnh.

II. CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HỢP NHẤT:

2.1. Báo cáo Tài chính:

2.1.1 Tổng giá trị tài sản Công ty thời điểm 31/12/2025 là 281.662.316.990 đồng, tăng 87.250.762.614 đồng, tỷ lệ tăng 45% so với đầu năm 2025:

Trong đó gồm:

+ Tài sản ngắn hạn:	70.773.325.410 đồng
- Tiền và các khoản tương đương tiền:	15.175.153.011 đồng
- Các khoản phải thu ngắn hạn:	30.807.474.776 đồng
- Hàng tồn kho:	15.151.925.889 đồng
- Tài sản ngắn hạn khác:	9.638.771.734 đồng
+ Tài sản dài hạn:	210.888.991.580 đồng
- Giá trị còn lại của tài sản cố định:	200.500.669.536 đồng
- Xây dựng cơ bản dở dang:	925.145.705 đồng
- Tài sản dài hạn khác:	9.463.176.339 đồng

2.1.2 Nguồn vốn của Công ty tại thời điểm 31/12/2025: 281.662.316.990 đồng.

+ Vốn chủ sở hữu:	103.195.794.062 đồng
- Vốn điều lệ:	64.324.530.000 đồng
- Vốn khác của chủ sở hữu:	326.109.150 đồng
- Quỹ đầu tư phát triển:	19.685.512.169 đồng
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối:	18.859.642.743 đồng
+ Nợ phải trả:	178.466.522.928 đồng
- Nợ phải trả ngắn hạn:	141.348.712.928 đồng

- Nợ dài hạn:

37.117.810.000 đồng

2.2. Phân tích các chỉ tiêu:

TT	Chỉ tiêu cơ cấu vốn, tài sản	ĐVT	Năm 2025	Năm 2024	Năm 2023
1	Cơ cấu tài sản	%			
	- Tài sản dài hạn/Tổng Tài sản		74,87	76,14	62,82
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		25,13	23,86	37,18
2	Cơ cấu nguồn vốn	%			
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn		63,36	47,34	56,79
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn		36,64	52,66	43,21
3	Hệ số nợ				
	Hệ số nợ/ tổng tài sản		0,63	0,47	0,57
	Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu		1,73	0,9	1,30

Qua các chỉ tiêu trên thì tài sản của Công ty chủ yếu là tài sản dài hạn chiếm 74,87%, tài sản ngắn hạn chỉ chiếm 25,13% tổng tài sản. Nguồn vốn chủ yếu là vốn vay và nợ phải trả chiếm 63,36% tổng nguồn vốn; vốn chủ sở hữu chiếm 36,64% tổng nguồn vốn năm 2025.

+ Khả năng thanh toán, Khả năng sinh lời:

Chỉ tiêu tài chính	TH năm trước (%)	TH năm báo cáo (%)
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	1,03%	1,08%
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	19,9%	19,4%
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	9,5%	7,3%
- Hệ số LN từ hoạt động KD/Doanh thu thuần	1,12%	1,22%

+ Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 6.432.453 cổ phiếu

+ Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến: 16% (1.600 đồng/cổ phần).

II. KẾ HOẠCH NĂM 2026 VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

3.1. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2026	SS KH 2026 với TH 2025
1	Sản lượng kinh doanh chính			
1.1	Sản lượng vận tải	M ³ km	162.683.308	149%
1.2	Sản lượng bán xăng dầu	M ³	83.600	100%
I.3	Sản lượng bán hàng hóa khác			
a	Dầu mỡ nhờn	Tấn	150	82%
b	Gas	Tấn	500	105%
c	Nước giặt	Can	7.000	101%
d	Bảo hiểm	Tr đồng	1.390	107%
I.4	Đào tạo và sát hạch lái xe	Học viên	9.215	88%

	Học viên B1, B2, C	Học viên	4.215	105%
	Học viên A1	Học viên	5.000	96%
2	Tổng Doanh thu	Triệu đồng	1.867.899	107%
3	Tổng Chi phí	Triệu đồng	1.843.801	107%
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	24.098	106%
5	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	19.456	103%
	Tỷ lệ chia cổ tức	%	15	94%
8	Tổng giá trị đầu tư trong kỳ	Triệu đồng	55.444	54%
9	Số lượng lao động	Người	615	107%

3.2. Một số giải pháp chủ yếu:

a. Công tác kinh doanh xăng dầu

- Chủ động rà soát nhu cầu tiêu thụ thực tế theo từng cửa hàng, từng khu vực để xây dựng kế hoạch đăng ký nguồn hàng sát với thực tế, hạn chế tình trạng thiếu hàng cục bộ.
- Tiếp tục khảo sát các địa bàn mới để mở rộng mạng lưới bán lẻ xăng dầu.
- Triển khai kinh doanh mặt hàng xăng sinh học E10 trên toàn hệ thống theo đúng lộ trình định hướng của Tập Đoàn.
- Tập trung hoàn tất các thủ tục để đầu tư đưa cửa hàng Hòa Sơn và cửa hàng Trường Thi vào hoạt động.
- Tiếp tục đánh giá thị trường đưa mặt hàng Do 0,001S vào kinh doanh tại một số cửa hàng tuyến trung tâm thành phố và khu vực đông dân cư để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của xã hội.
- Triển khai đẩy mạnh sản lượng dầu mỡ nhờn thông qua nhiều kênh bán hàng mới.
- Chú trọng công tác quảng bá sản phẩm HHK trên mạng xã hội Zalo, Facebook...
- Phối hợp tốt với Tổng công ty Hóa dầu trong công tác phát triển thị trường và nghiên cứu các giải pháp xúc tiến bán hàng.
- Phối hợp tốt với Công ty TNHH Gas Petrolimex Hải Phòng đảm bảo nguồn hàng và phát triển thị trường, khách hàng.
- Đề xuất Pjico Nghệ An hỗ trợ phần mềm quản lý kinh doanh Bảo hiểm để áp dụng tại hệ thống cửa hàng xăng dầu của công ty
- Tiếp tục phối hợp tốt với Công ty bảo hiểm Pjico Nghệ An trong việc nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc khách hàng, giải quyết kịp thời, chính xác việc bồi thường, đảm bảo lợi ích của khách hàng.

b. Công tác vận tải:

- Tập trung công tác đầu tư phương tiện vận tải để nâng cao năng lực vận hành và đáp ứng nhu cầu vận tải xăng dầu của các đơn vị trong Tập đoàn theo thị trường được phân công. Cùng cố thị trường truyền thống (Nghệ An, Hà Tĩnh, Thanh Hóa). Đặc biệt phục vụ việc đưa vào vận hành các cửa hàng nằm trong khu dừng nghỉ trên đường cao tốc Bắc Nam.
- Khai thác chiều sâu thị trường Bình Định - Phú Yên - Tây Nguyên; tái cơ cấu phương án vận tải tại Khánh Hòa - Đắk Lắk.
- Mở rộng vận tải chuyên biệt nhiên liệu bay Nội Bài, Phú Quốc.

- Triển khai điều độ tập trung và số hóa toàn diện (ERP, GPS, dữ liệu thời gian lái xe, điểm dừng đỗ).

- Tối ưu hóa cung đường, kế hoạch cấp hàng theo mùa vụ và đặc thù từng kho.

- Rà soát, cập nhật định mức KTKT phù hợp điều kiện khai thác thực tế.

- Chuẩn hóa KPI theo từng Chi nhánh, từng tuyến vận chuyển.

c. Công tác tài chính kế toán:

- Tổ chức truyền thông và hướng dẫn các đơn vị tuân thủ đúng các quy định Pháp luật về hóa đơn; quy chế cửa hàng xăng dầu.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các đơn vị cơ sở, nâng cao chất lượng công tác quản lý các đơn vị, đảm bảo an toàn tuyệt đối về tài chính, bảo toàn và phát triển vốn, tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả kinh doanh.

- Tiếp tục rà soát các định mức kinh tế kỹ thuật, bảo đảm tiết giảm được chi phí, nâng cao hiệu quả kinh doanh của từng lĩnh vực, giảm bớt chi phí quản lý, thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

d. Công tác quản lý kỹ thuật, đầu tư xây dựng:

- Tiếp tục hoàn thiện thủ tục đầu tư còn dở dang. Hoàn thành các hạng mục đầu tư xây dựng cơ bản, đầu tư thay thế phương tiện theo kế hoạch của Công ty và Tập đoàn giao.

- Đảm bảo tuyệt đối an toàn mọi mặt trong SXKD; tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra giám sát việc chấp hành quy định về: số lượng, chất lượng hàng hóa, phòng chống cháy nổ bảo vệ môi trường; an ninh; an toàn tại các cửa hàng xăng dầu.

- Công tác đầu tư mua sắm, trang bị và quản lý phương tiện, thiết bị dụng cụ PCCC&CNCH, bảo hiểm cháy nổ bắt buộc: Tiếp tục rà soát, thay thế trang thiết bị cũ, hỏng không sử dụng được và trang bị bộ dụng cụ cho đội CNCH cơ sở theo quy định.

- Tiếp tục tăng cường kiểm tra, chấn chỉnh công tác giao nhận, quản lý đo lường, chất lượng, lấy mẫu xăng dầu tồn chứa tại bể các CHXD trực thuộc để kiểm tra chất lượng. Lập kế hoạch súc rửa bể chứa định kỳ tại các CHXD để đảm bảo chất lượng xăng dầu và đáp ứng công tác chuyển đổi mặt hàng kinh doanh từ xăng nền sang xăng sinh học theo định hướng của Tập Đoàn.

e. Công tác tổ chức, cán bộ; lao động- tiền lương:

- Rà soát, điều chỉnh chế độ chi trả lương cho người quản lý và người lao động theo quy định phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty, trên cơ sở tăng năng suất lao động và tiền lương, thu nhập cho người lao động.

- Tăng cường công tác bồi dưỡng lý luận chính trị, đào tạo chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ công nhân viên phù hợp với xu hướng phát triển khoa học, công nghệ kỹ thuật chuyển đổi số để đáp ứng yêu cầu của công tác sản xuất kinh doanh và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của Công ty.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trong việc chấp hành nội quy, quy chế của Công ty trong công tác sản xuất kinh doanh đảm bảo hiệu quả, chất lượng sản xuất kinh doanh và an toàn vệ sinh lao động.

IV. KẾT LUẬN

Năm 2025, tuy gặp nhiều khó khăn, cũng như chịu sự cạnh tranh lớn trên thị trường nhưng Công ty đã được một số kết quả nhất định. Tuy nhiên còn nhiều lĩnh vực kinh doanh của Công ty vẫn chưa phát huy hết tiềm năng. Năm 2026, dự kiến sự cạnh tranh trên thị trường còn lớn hơn, nhiều yếu tố khách quan sẽ ảnh hưởng đến các lĩnh vực hoạt động của Công ty. Nhưng với sự nỗ lực của tập thể lãnh đạo, cán bộ công nhân viên trong Công ty và sự phối hợp chặt chẽ sức mạnh trong hệ thống Petrolimex, Công ty PTS Nghệ Tĩnh sẽ phấn đấu hoàn thành kế hoạch đặt ra.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và nhiệm vụ giải pháp năm 2026 báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông năm 2026 ./.

Trân trọng!



GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Mạnh Xuân Hùng

Số: 0143-2026/PTX-BC

Nghệ An, ngày 20 tháng 04 năm 2026



BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh

Tôi, Võ Anh Tuấn - Thành viên độc lập Hội đồng quản trị Công ty, nhiệm kỳ 2021 - 2026, thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế quản trị nội bộ, xin báo cáo kết quả hoạt động và đánh giá độc lập đối với Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2025 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP

1. Mức độ tham gia và trách nhiệm

Trong năm 2025, HĐQT đã tổ chức 04 phiên họp trực tiếp và 03 lần lấy ý kiến bằng văn bản; ban hành 07 nghị quyết/quyết định liên quan đến tổ chức và hoạt động kinh doanh của Công ty.

Cá nhân tôi đã tham dự 100% các phiên họp, tham gia đầy đủ các nội dung xin ý kiến và thực hiện quyền biểu quyết một cách độc lập, khách quan, có trách nhiệm; đáp ứng yêu cầu tuân thủ và thể hiện kỷ luật trong quản trị Công ty.

2. Thực hiện chức năng giám sát độc lập

- Theo dõi, giám sát việc tuân thủ Điều lệ Công ty, các quy chế quản trị nội bộ, quy định của Tập đoàn, Tổng Công ty PTC và pháp luật hiện hành. Trong năm 2025, Công ty duy trì tốt kỷ cương quản trị, không phát sinh sai sót mang tính hệ thống.
- Giám sát các giao dịch tiềm ẩn rủi ro như: giao dịch với bên liên quan, hợp đồng tín dụng, vay vốn, các quyết định đầu tư, mua sắm tài sản... trên quan điểm không chỉ đúng quy trình mà còn phải đúng bản chất kinh tế và kiểm soát được rủi ro dài hạn. Năm 2025 không phát hiện giao dịch bất thường; các giao dịch được thực hiện đúng thẩm quyền, có kiểm soát và đầy đủ hồ sơ.

- Tích cực tham gia ý kiến đối với kế hoạch sản xuất kinh doanh, phương án tài chính, các nội dung đầu tư và tổ chức vận hành theo mô hình mới, đảm bảo hiệu quả thực chất, bền vững và kiểm soát rủi ro.
- Thực hiện vai trò bảo vệ quyền lợi cổ đông; đảm bảo minh bạch thông tin, không có dấu hiệu xung đột lợi ích; đặc biệt lưu ý quyền của cổ đông nhỏ, đảm bảo công bằng trong tiếp cận thông tin.

II. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2025

1. Về nguyên tắc và kỷ luật quản trị

HĐQT duy trì tốt nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số; kỷ luật hợp và ban hành nghị quyết phù hợp với thực tiễn hoạt động của Công ty. Hồ sơ, tài liệu được chuẩn bị đầy đủ, có chiều sâu, đảm bảo tính pháp lý và thể hiện tính bài bản - chuẩn hóa - tuân thủ.

2. Về chất lượng điều hành chiến lược

Trong bối cảnh thị trường vận tải, kinh doanh xăng dầu và các sản phẩm, dịch vụ khác có nhiều biến động, chi phí đầu vào tăng và áp lực cạnh tranh lớn, HĐQT đã bám sát định hướng của Đại hội đồng cổ đông, điều chỉnh linh hoạt theo từng giai đoạn và giữ được cân bằng giữa tăng trưởng và an toàn.

3. Về hiệu quả phối hợp với Ban điều hành

HĐQT không can thiệp sâu vào điều hành nhưng giữ vai trò định hướng và kiểm soát; Ban điều hành chủ động triển khai, bám sát nghị quyết HĐQT. Nhìn chung, sự phối hợp giữa HĐQT và Ban điều hành có sự gắn kết, rõ vai trò, đúng trách nhiệm và hiệu quả.

4. Về minh bạch và tài chính

- Thù lao, chi phí HĐQT: thực hiện đúng nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, công khai, minh bạch.
- Báo cáo tài chính: được lập đúng chuẩn mực, thuyết minh đầy đủ, không có dấu hiệu rủi ro về minh bạch tài chính.

5. Về quản trị rủi ro

Công ty đã kiểm soát tốt các nhóm rủi ro: duy trì cân đối dòng tiền, kiểm soát vay nợ; tuân thủ quy định an toàn, hạn chế sự cố tài chính; hợp đồng, giao dịch chặt chẽ.

Tuy nhiên, hệ thống quản trị rủi ro vẫn thiên về kiểm soát truyền thống, chưa chuyển mạnh sang quản trị dự báo.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Chuyển từ “quản trị kiểm soát” sang “quản trị dự báo”

Trong bối cảnh Công ty mở rộng quy mô, gia tăng đầu mỗi quản lý và Tập đoàn thay đổi mô hình quản trị đối với các công ty vận tải bộ từ năm 2025, cần thiết xây dựng hệ thống quản trị dữ liệu tập trung, số hóa quản trị và nâng cao chất lượng công việc.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ AI trong dự báo nhu cầu vận tải, xăng dầu và các dịch vụ khác; tối ưu tồn kho; phân tích thị trường và chi phí. Đây là xu thế tất yếu trong kỷ nguyên 4.0.

2. Tái cấu trúc hoạt động kinh doanh

- Rà soát, đánh giá hiệu quả từng mảng kinh doanh; phát triển các dịch vụ giá trị gia tăng, giảm phụ thuộc vào vận tải thuần túy.
- Tăng cường hòa nhập vào mô hình quản trị trong hệ sinh thái Petrolimex nhằm đảm bảo thống nhất về quản trị và chiến lược/chính sách kinh doanh.

3. Nâng cấp quản trị tài chính

- Kiểm soát tốt công nợ khách hàng; xây dựng lại quy chế quản lý công nợ phù hợp từng loại hình kinh doanh; kiểm soát dòng tiền nhằm đảm bảo vòng quay vốn và giảm chi phí tài chính.
- Nâng cấp hệ thống phần mềm quản lý tài chính; thiết lập ngưỡng cảnh báo rủi ro; xây dựng cơ chế phản ứng nhanh khi phát sinh rủi ro.

4. Phát triển nguồn nhân lực quản trị

- Tăng cường đào tạo nguồn nhân lực: đào tạo nội bộ, thuê chuyên gia, tổ chức sát hạch định kỳ nhằm nâng cao tư duy quản trị hiện đại và kỹ năng phân tích dữ liệu cho bộ máy văn phòng và chi nhánh.
- Xây dựng hệ thống KPI gắn với hiệu quả thực chất; trả lương theo năng suất lao động; thiết lập cơ chế đánh giá nhân sự minh bạch.

IV. CÁC VẤN ĐỀ KHÁC

Qua giám sát, tôi không ghi nhận vấn đề trọng yếu ảnh hưởng đến quyền lợi cổ đông, tính minh bạch và hoạt động liên tục của Công ty. Đồng thời, nhất trí cao với các báo cáo, tờ trình của HĐQT và Ban điều hành.

V. KẾT LUẬN VÀ CAM KẾT

Năm 2025, HĐQT đã giữ vững kỷ cương quản trị, đảm bảo an toàn hệ thống và duy trì hiệu quả hoạt động ổn định.

Với vai trò Thành viên độc lập, tôi cam kết tiếp tục giữ vững tính độc lập, khách quan; nâng cao chất lượng giám sát; đồng hành cùng HĐQT trong việc chuẩn hóa quản trị và tiệt cận các thông lệ quản trị tiên tiến.

Trân trọng báo cáo!

THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP

Võ Anh Tuấn

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY PTS NGHỆ TĨNH NĂM 2025

Kính thưa:

- Các Quý vị đại biểu
- Các Quý vị cổ đông

Thực hiện chức năng nhiệm vụ kiểm tra giám sát quy định tại Luật Doanh nghiệp; Điều lệ của Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh; Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát (BKS), BKS xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra giám sát và tình hình hoạt động của BKS trong năm 2025 như sau:

PHẦN I
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát Công ty PTS Nghệ Tĩnh gồm 3 thành viên:

1. Ông Trần Anh Tuấn – Trưởng ban
2. Ông Nguyễn Trí Dũng – Kiểm soát viên
3. Ông Thái Văn Linh – Kiểm soát viên

Ban kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ giám sát hoạt động quản lý điều hành, đảm bảo nguyên tắc khách quan, trung thực, căn cứ vào điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, của Hội đồng quản trị (HĐQT), các quy định pháp lý hiện hành. Trong năm 2025 BKS đã triển khai thực hiện các công việc sau:

- BKS đã xây dựng chương trình kế hoạch, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên theo khả năng chuyên môn.
- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, đưa ra kiến nghị với HĐQT, Ban điều hành về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty.
- Giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và Nghị quyết của HĐQT. Giám sát tình hình hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc, các cán bộ quản lý trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Thẩm định báo cáo tài chính, rà soát công nợ khách hàng, chi phí kinh doanh, lao động tiền lương, thực hiện kế hoạch đầu tư, và đưa ra các kiến nghị đối với HĐQT và Ban giám đốc về các vấn đề liên quan đến công tác quản trị Công ty.
- Tổng kết các cuộc họp của BKS: Trong năm, BKS Công ty đã tổ chức 04 cuộc họp, tỷ lệ thành viên BKS tham dự các phiên họp định kỳ năm 2025 như sau:

STT	Thành viên	Chức vụ	Số buổi tham dự	Tỷ lệ tham dự
1	Ông Trần Anh Tuấn	Trưởng ban	04/04	100%
2	Ông Thái Văn Linh	Thành viên	04/04	100%
3	Ông Nguyễn Trí Dũng	Thành viên	04/04	100%

- Tổng số tiền thù lao, lương, thưởng của BKS được chi trả năm 2025 là 865.260.000 đồng. Nội dung chi tiết tình hình chi trả thù lao, lương, thưởng đối với các thành viên BKS trong năm được thể hiện tại phần thuyết minh Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025, đã được công bố thông tin và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty.

PHẦN II KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT

I. Thẩm định báo cáo tài chính:

- BKS thống nhất với nội dung của Báo cáo tài chính Công ty tại thời điểm 31/12/2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt.
- Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan.

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản trong báo cáo tài chính:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2025	31/12/2024
I	Tổng tài sản		281.662	194.412
1	Tài sản ngắn hạn	Tr.đồng	70.773	46.387
2	Tài sản dài hạn	Tr.đồng	210.889	148.025
II	Tổng nguồn vốn		281.662	194.412
1	Nợ phải trả	Tr.đồng	178.467	92.038
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	Tr.đồng	103.196	102.374
III	Khả năng thanh toán			
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	0,5	0,5

2	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,4	0,3
IV	Cơ cấu nguồn vốn			
1	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	63	47
2	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	37	53
V	Khả năng sinh lợi			
1	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	18.860	19.606
2	ROE (Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu BQ)	%	19,4	19,9
3	ROA (Tỷ suất LNST/Tổng tài sản BQ)	%	7,3	9,5
VI	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng	2.932	2.644

Tổng tài sản và nguồn vốn 281.662Trđ, tăng 87.251Trđ so với đầu năm, trong đó tài sản ngắn hạn 70.773Trđ, tăng 24.387Trđ, chiếm 25%, tài sản dài hạn 210.889Trđ, tăng 62.864Trđ, chiếm 75%, nợ phải trả 178.467Trđ, tăng 86.429Trđ, chiếm 63%, vốn chủ sở hữu 103.196Trđ, tăng 822Trđ, chiếm 37%. So với đầu năm tài sản và nguồn vốn tăng tập trung chủ yếu ở các khoản: tiền và các khoản tương đương tiền tăng 3.560Trđ, Phải thu khách hàng tăng 13.965Trđ, tài sản cố định hữu hình tăng 62.897Trđ, Phải trả người bán tăng 14.281Trđ, phải trả người lao động tăng 8.110Trđ, vay ngắn hạn tăng 29.534Trđ, vay dài hạn tăng 34.562Trđ, hàng tồn kho giảm 2.074Trđ.

Công nợ phải thu khách hàng đến thời điểm 31/12/2025 là 23.459Trđ. Trong đó, công nợ bán lẻ 3.475Trđ, bán tiêu dùng trực tiếp 77Trđ, vận tải 17.419Trđ (chủ yếu là công nợ của Công ty CP nhiên liệu bay Petrolimex và các Công ty thành viên của Petrolimex). Công nợ khó đòi 245Trđ và đã được trích lập dự phòng 100% số tiền là 245Trđ.

Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu = 1,7 lần, tăng 0,8 lần so với đầu kỳ, vốn CSH tài trợ 37% nhu cầu vốn Công ty. Khả năng thanh toán ngắn hạn 0,5 lần. Theo cơ cấu vốn bình quân năm 2025, Công ty đang sử dụng 50% nguồn vốn ngắn hạn để đầu tư tài sản cố định. Cân đối nguồn vốn dài hạn và tài sản dài hạn tại thời điểm 31/12/2025, nguồn vốn dài hạn thiếu 70.575Trđ. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE) năm 2025 là 19,4%.

II/ Kết quả triển khai nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị và một số nhiệm vụ trọng tâm:

1. Kết quả báo cáo hợp nhất năm:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	% so KH	% so cùng kỳ
- Sản lượng					
+ Vận tải	m ³ Km	68.000.000	109.064.271	160	163
+ Xăng dầu	m ³ /Tấn	76.750	83.717	109	92
+ DMN	Tấn	114	167	147	145

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	% so KH	% so cùng kỳ
+ Gas	Tấn	471	478	101	116
+ Đào tạo & SH lái xe	Học viên	8.370	10.476	125	114
- Doanh thu thuần	Tr đồng	1.601.945	1.751.273	109	92
- Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	18.500	22.800	123	97
- Lợi nhuận sau thuế	%	15.501	18.860	122	96
- Lợi nhuận sau thuế/VĐL	%	24,1	29,3	122	96
- Chi trả cổ tức dự kiến	%	15	16	107	67
- Tổng giá trị đầu tư	Tr đồng	23.641	103.049	436	344

Doanh thu thuần đạt 1.751.273Trđ, đạt 109% KH, giảm 8% so với cùng kỳ năm trước.

Lợi nhuận trước thuế lãi 22.800Trđ, đạt 123% KH, giảm 3% so với cùng kỳ năm trước, trong đó lợi nhuận từ sản xuất kinh doanh 21.753Trđ, chiếm tỷ trọng 95%.

Lợi nhuận sau thuế lãi 18.860Trđ, đạt 122% KH, giảm 4% so với cùng kỳ năm trước.

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ 29,3%, đạt 122% KH, giảm 4% so với cùng kỳ.

Cổ tức dự kiến chi trả 16%, đạt 107% KH, đạt 67% so với năm 2024.

2. Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD:

• Lĩnh vực vận tải:

Sản lượng luân chuyển đạt 109.064.271m³km, bằng 160%KH, tăng 63% so cùng kỳ, năm 2025 khối lượng vận tải và sản lượng luân chuyển của Công ty tăng so với cùng kỳ nguyên nhân chủ yếu là từ cuối tháng 7/2025, Công ty tiếp nhận 2 Chi nhánh vận tải xăng dầu tại Khánh Hòa và Bình Định từ Tổng Công ty Dịch vụ xăng dầu Petrolimex (PTC), tổng số lượng xe tăng thêm là 69 phương tiện với tổng dung tích là 1.643m³ (trong đó, Bình Định 45 xe với tổng dung tích 1.005m³; Khánh Hòa 24 xe với tổng dung tích 638m³), và sự đóng góp không nhỏ từ việc khai thác, vận chuyển thêm các cung tuyến như Nhiên liệu bay tại Phú Quốc, Nhiệt điện Vũng Áng II tại Hà Tĩnh. Đối với vận tải Lào, các Công ty cũng chủ động lấy hàng từ các nguồn khác nên không nằm trong kế hoạch vận chuyển của năm 2025. Lợi nhuận kinh doanh vận tải năm 2025 của Công ty là 5.554Trđ.

Tổng chi phí kinh doanh vận tải 204.067Trđ, bình quân 1.871đ/m³km, giảm 20đ/m³km so với cùng kỳ, về giá trị tuyệt đối là tăng so với cùng kỳ, tuy nhiên chi phí đ/m³km lại giảm, nguyên nhân do sản lượng vận tải tăng 63% so với cùng kỳ. Trong đó, giá thành vận tải 179.813Trđ, tương ứng 1.649đ/m³Km, giảm 29đ/m³km so với cùng kỳ, chủ yếu do chi phí chi phí sửa chữa giảm 36đ/m³km, chi phí sầm lốp giảm 19đ/m³Km, chi khác cho người lao động giảm 13đ/m³Km, chi phí tiếp khách giao dịch giảm 59đ/m³Km, chi phí vận chuyển thuê ngoài giảm 35đ/m³Km, phí cầu đường giảm 21đ/m³Km, chi phí quản lý phân bổ giảm 15đ/m³km. Đối ứng chi phí khấu hao tăng 58đ/m³Km, chi phí nhiên liệu tăng 46đ/m³Km, chi phí dịch vụ mua ngoài tăng 43đ/m³Km và chi phí lãi vay tăng 25đ/m³km do giải ngân vay đầu tư các phương tiện tại các Chi nhánh.

• **Lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, dầu nhờn, gas:**

Sản lượng bán xăng dầu 83.717m³, đạt 109% KH, giảm 8% so với cùng kỳ. Trong đó sản lượng bán lẻ 78.790m³, đạt 105%KH, tăng 1% so với cùng kỳ; Sản lượng bán tiêu dùng trực tiếp 3.184m³, giảm 73% so với cùng kỳ. Sản lượng bán nội bộ 1.742m³, đạt 110%KH, tăng 4% so với cùng kỳ. Về tổng thể, sản lượng kinh doanh xăng dầu sáng giảm do Công ty không còn được bán cho khách thương nhân nhượng quyền, và đã chuyển giao toàn bộ khách hàng cho các Công ty xăng dầu thành viên trong cùng hệ thống Petrolimex từ ngày 1/6/2024. Sản lượng bán lẻ tăng nhẹ, tuy nhiên dự báo việc thông các tuyến cao tốc trên địa bàn Nghệ An, Hà Tĩnh sẽ còn ảnh hưởng tiếp đến công tác bán lẻ tại các cửa hàng trong thời gian tới. Năm 2025, một số cửa hàng có sự tăng trưởng sản lượng bán lẻ rất tốt trên 20% như: Petrolimex - Cửa hàng 112 tăng 21%, Petrolimex - Cửa hàng 110 tăng 33%, Petrolimex - Cửa hàng 138 tăng 41%, đặc biệt là Petrolimex - Cửa hàng 116 tăng 61%. Hiện tại đang tổ chức hoạt động kinh doanh tại 32 CHXD (sở hữu 25 CH, thuê 7 CH), trong đó 10 CHXD tại Hà Tĩnh, 21 CHXD tại Nghệ An và 01 CHXD tại Thanh Hóa, sản lượng bán lẻ bình quân 205m³/tháng, năng suất bán lẻ bình quân 41,6m³/tháng. Lãi gộp xăng dầu bình quân 1.319đ/lít.

Sản lượng bán lẻ bình quân (trừ nội bộ) tại các cửa hàng:

70M ³ < SLBQ < 100M ³	: 25% (08 cửa hàng)
100M ³ < SLBQ < 200M ³	: 41% (13 cửa hàng)
200M ³ < SLBQ < 300M ³	: 22% (07 cửa hàng)
Trên 300M ³	: 13% (04 cửa hàng)

Lợi nhuận kinh doanh xăng dầu năm 2025 của Công ty là 7.092Trđ, đạt 88%KH, giảm 23% so với cùng kỳ, nguyên nhân do sản lượng giảm (cùng kỳ đang còn được bán cho khách thương nhân nhượng quyền), đồng thời chiết khấu bán lẻ bình quân trong kỳ giảm khoảng 113đ/lít. Tổng chi phí kinh doanh xăng dầu năm 2025 là 103.290Trđ, tương ứng 1.234đ/lít. Trong đó chi phí bán hàng 90.876Trđ, tương ứng 1.086đ/lít, tăng 22đ/lít so với cùng kỳ. Chi phí quản lý doanh nghiệp phân bổ 10.540Trđ tương ứng 126đ/lít, giảm 35đ/lít so với cùng kỳ và chi phí tài chính 1.874Trđ tương ứng 22đ/lít, tăng 11đ/lít so với cùng kỳ. Một số khoản phí chiếm tỷ trọng lớn là tiền lương 25%, chi phí khấu hao TSCĐ 9%, chi phí sửa chữa 9%, thuê TSCĐ 4%, chi phí vận chuyển 8%, chi phí tiếp khách giao dịch 16%, chi phí quản lý 10%, chi phí tài chính 2%.

Tổng sản lượng dầu nhờn bán trực tiếp (không bao gồm bán nội bộ) là 167tấn, đạt 147%KH, tăng 45% so với cùng kỳ. Trong đó sản lượng bán lẻ 77tấn, đạt 92%KH, giảm 2% so với cùng kỳ; sản lượng bán buôn 90 tấn, đạt 299%KH, tăng 147% so với cùng kỳ. Sản lượng DMN tăng mạnh chủ yếu do Công ty ký được hợp đồng bán buôn với các khách hàng (sản lượng từ 15- 34tấn). Lợi nhuận dầu nhờn 310Trđ, đạt 240% KH, 108% so với cùng kỳ.

Sản lượng bán gas 478 tấn, đạt 101%KH, tăng 16% so với cùng kỳ. Trong đó sản lượng bán lẻ 156 tấn, đạt 89%KH, giảm 6% so với cùng kỳ, bán buôn 322 tấn, đạt 109%KH, tăng 30% so với cùng kỳ. Công tác kinh doanh gas mặc dù có sự cải thiện tuy nhiên công tác bán lẻ gặp rất nhiều khó khăn do giá chênh lệch quá lớn so với các hãng

gas khác trên địa bàn. Việc Công ty tính toán và khoán lợi nhuận định mức hàng tháng cho Trung tâm gas nhằm thúc đẩy công tác bán hàng giúp lợi nhuận gas thu được 120Trđ, đạt 100%KH, 98% so với cùng kỳ.

Sản lượng bán nước giặt 6.948 can, đạt 101% KH, 75% so với cùng kỳ.

Sản lượng bán bảo hiểm đạt 1.302Trđ, đạt 100%KH, 100% so với cùng kỳ.

- **Lĩnh vực đào tạo và sát hạch lái xe:**

Số lượng học viên đào tạo 10.476 học viên, đạt 125% KH, tăng 14% so với cùng kỳ, trong đó số lượng học viên lái xe ô tô hạng B và C 3.855 học viên đạt 108% KH, giảm 4% so với cùng kỳ, số lượng học viên hạng A1 là 6.621 học viên, đạt 138% KH, tăng 27% cùng kỳ. Nhìn chung công tác đào tạo và sát hạch lái xe đang được Nhà nước kiểm soát chặt, giá học phí tăng cao, chương trình học ngày càng nhiều và khó nên công tác tuyển sinh cũng giảm dần về số lượng học viên đăng ký, không còn thuận lợi như thời gian trước đây. Trong kỳ, công tác sát hạch lái xe đang có sự chuyển giao từ Sở giao thông sang cho Sở công an quản lý và cấp phép nên có sự gián đoạn trong công tác sát hạch lái xe. Mặc dù vậy, trong năm Trung tâm đã tổ chức 14 cuộc thi sát hạch lái xe cho các học viên của Trung tâm và 21 cuộc thi sát hạch cho các Trung tâm bên ngoài, góp phần tạo nên doanh thu thuần 70.883Trđ đạt 121%KH, 103% so với cùng kỳ. Lợi nhuận trước thuế 8.648Trđ đạt 121%KH giảm 21% so với cùng kỳ.

Công tác đầu tư: Công tác đầu tư căn cứ vào kế hoạch đầu năm đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2025 thông qua, giá trị đầu tư năm 2025 là 103.049Trđ, đạt 436% KH, 344% so với cùng kỳ. Giá trị đầu tư tăng cao so với cùng kỳ chủ yếu là chi cho việc đầu giá các phương tiện vận tải khi sát nhập 2 Chi nhánh vận tải tại Bình Định và Khánh Hòa của Tổng công ty dịch vụ xăng dầu Petrolimex (PTC). Công tác đầu tư được thực hiện khẩn trương, tuy nhiên vẫn còn vướng mắc các thủ tục về đất đai ở các dự án, do gián đoạn thời gian khi sát nhập các tỉnh thành, mô hình chính quyền 2 cấp đi vào hoạt động còn mới nên còn chưa phân cấp rõ ràng. Công tác đầu tư thực hiện đúng theo quy định của Nhà nước và Quy chế đầu tư của Công ty.

Đánh giá chung: Trong bối cảnh thị trường xăng dầu năm 2025 diễn biến phức tạp, nguồn cung lại bị hạn chế tại các tháng cuối năm, ảnh hưởng thiên tai, bão lũ gây khó khăn cho công tác điều hành. Tuy nhiên, HĐQT, Ban Giám đốc và cán bộ quản lý đã tích cực triển khai nhiều giải pháp hoàn thành các chỉ tiêu KH, duy trì ổn định Công ty, bảo toàn vốn cổ đông, nâng cao đời sống và thu nhập của cán bộ công nhân viên. Công tác chỉ đạo, điều hành của Ban Giám đốc được thực hiện cơ bản theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

III/ Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa các bên có liên quan

Căn cứ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định hiện hành về giao dịch giữa các bên có liên quan, BKS đã tiến hành kiểm tra, đánh giá các giao dịch diễn ra trong năm qua.

Trong năm 2025, Đại hội đồng cổ đông thường niên đã phê duyệt các hợp đồng và giao dịch với các bên liên quan, đồng thời trao quyền cho HĐQT thực hiện ký kết và triển khai. Các hợp đồng, giao dịch này được thực hiện với các công ty thành viên thuộc Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam, bao gồm các hoạt động cung cấp dịch vụ vận tải xăng dầu, kinh doanh xăng dầu, sản phẩm hóa dầu, dầu mỡ nhờn, gas, nước giặt, bảo hiểm và các lĩnh vực liên quan khác. Theo đánh giá của BKS, các giao dịch giữa các bên có liên quan trong năm của Công ty đã được công khai đầy đủ theo quy định, có đóng góp tích cực vào hoạt động kinh doanh. BKS sẽ tiếp tục tăng cường giám sát, báo cáo về các giao dịch có liên quan.

Toàn bộ thông tin chi tiết về giá trị các giao dịch giữa Công ty và các bên liên quan đã được tổng hợp trong Báo cáo tài chính năm 2025 sau khi kiểm toán, đồng thời công bố và đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Công ty.

IV/ Hoạt động của Hội đồng quản trị:

1. Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Tiến hành tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên vào tháng 3/2025, thông qua phương án trả cổ tức năm 2024 bằng tiền mặt và thực hiện chi trả vào tháng 6/2025.
- HĐQT giao kế hoạch SXKD tổng hợp năm 2025 cho Công ty.
- Hoàn thành các thủ tục đầu tư theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2025 thông qua.
- Thành lập 2 chi nhánh vận tải tại Bình Định và Khánh Hòa từ Tổng công ty dịch vụ xăng dầu Petrolimex, đồng thời hoàn thành các thủ tục phê duyệt chủ trương đầu tư tài sản, phương tiện vận tải tại 2 chi nhánh này bằng phương thức vay vốn ngân hàng.
- Tiếp nhận và bổ nhiệm 1 Phó giám đốc Công ty kiêm Giám đốc Chi nhánh vận tải và dịch vụ Petrolimex Bình Định.
- Trong năm HĐQT đã tiến hành họp định kỳ 4 phiên và ban hành 7 nghị quyết.

2. Kết quả thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm:

- Công ty đã thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2024 và chia cổ tức cho cổ đông theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2025.
- Công ty đã thực hiện ký hợp đồng với Công ty TNHH kiểm toán An Việt theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2025, thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm và năm 2025 của Công ty.
- Thực hiện chi trả thù lao cho HĐQT và BKS theo Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm 2025 thông qua.
- Năm 2025 Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu theo Nghị quyết Đại hội cổ đông (*doanh thu, lợi nhuận sau thuế, tỷ suất LNST/vốn chủ sở hữu, cổ tức*).

Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm 2025 phù hợp với quy định Pháp luật và Điều lệ Công ty, đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh

doanh, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng thẩm quyền theo quy định của Pháp luật và Công ty.

3. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban điều hành và cổ đông

- Trong năm 2025, BKS được cung cấp thông tin về Nghị quyết, Quyết định HĐQT, các thành viên BKS được mời tham gia đầy đủ các phiên họp định kỳ của HĐQT.
- BKS phối hợp với ban điều hành rà soát cân đối năng lực vận tải, công nợ phải thu. Hoàn thành báo cáo hoạt động BKS sau khi tiếp thu các ý kiến của HĐQT.
- Tham gia các cuộc kiểm tra đột xuất, kiểm kê quý, năm tại các đơn vị cơ sở.
- Đối với cổ đông: trong năm BKS không nhận được khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động của Công ty, về điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc.

Nhìn chung trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình, BKS đã được HĐQT, Ban Giám đốc và các phòng ban trong Công ty tạo điều kiện để hoàn thành nhiệm vụ.

PHẦN III MỘT SỐ KIẾN NGHỊ

- Công ty cần rà soát chỉnh sửa lại các quy chế, quy định chậm sửa đổi, bổ sung, đối chiếu với các văn bản của Tập đoàn để đáp ứng tình hình quản lý và kinh doanh hiện nay khi chịu sự quản lý trực tiếp từ Tập đoàn.
- Tăng cường công tác kiểm tra trực tiếp và đột xuất nhằm đảm bảo thực hiện tốt công tác PCCC trong quá trình vận hành khai thác phương tiện, sản xuất kinh doanh tại các cửa hàng xăng dầu. Giám sát và quản trị rủi ro về quản lý và phát hành hóa đơn tại các cửa hàng xăng dầu, đảm bảo xuất hóa đơn đúng đối tượng mua hàng và phát hành hóa đơn theo từng lần bán hàng.
- Tiếp tục tìm kiếm quỹ đất xây dựng cửa hàng xăng dầu nhằm phát triển mạng lưới.
- Phân tích, đánh giá hiệu quả các tài sản đã đầu tư và các cửa hàng hiện đang đi thuê. Cơ cấu tài sản và nguồn vốn để có giải pháp sử dụng vốn an toàn và hiệu quả.
- Bám sát công tác thị trường tại 2 Chi nhánh mới sát nhập để điều phối phương tiện vận tải 1 cách tối ưu nhất, đánh giá nhu cầu thực tế để có quyết định đầu tư (phương tiện, cửa hàng, sân bãi) nhằm gia tăng hiệu quả cho Công ty.
- Số ngày nợ hoạt động vận tải với các Công ty xăng dầu thành viên tương đối lớn nên đề nghị đàm phán để giảm số ngày nợ khi hoàn thành việc đối chiếu cước.

Trên đây là báo cáo hoạt động của BKS năm 2025. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và cho ý kiến để BKS thực hiện tốt hơn vai trò của mình trong việc giám sát các hoạt động của Công ty.

Thay mặt BKS tôi xin chân thành cảm ơn các đồng chí lãnh đạo, các đơn vị phòng ban, các quý vị cổ đông trong năm qua đã phối hợp, tạo điều kiện giúp đỡ BKS hoàn thành tốt nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao phó. Kính chúc các Quý cổ đông và các Quý vị đại biểu sức khỏe, thành công và hạnh phúc./.

Nơi nhận:

- HĐQT Tập đoàn (thay b/cáo);
- HĐQT, Ban GD cty;
- Các Cổ đông;
- Lưu VT, BKS.



Số 145-2026/PTX-TT-HĐQT

Nghệ An, ngày 20 tháng 04 năm 2026



TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020, Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 11 tháng 01 năm 2022;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019, Luật số 56/2024/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2024;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh được ĐHĐCĐ thông qua ngày 31/03/2025.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh xin đề xuất và đệ trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 xem xét và thông qua nội dung sau:

Trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh đã được kiểm toán độc lập bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt ký ngày 18/03/2026.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hoàng Công Thành



PETROLIMEX

Nghệ An, ngày 20 tháng 04 năm 2026

**BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH HỢP NHẤT
NĂM 2025**

(Trích báo cáo đã được kiểm toán)

Mẫu số B02 – DN

Đơn vị tính: VNĐ

STT	CHỈ TIÊU	Mã số	Năm (báo cáo)	Năm (trước)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	1.751.272.628.812	1.903.827.510.315
2	Các khoản giảm trừ	03		
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	1.751.272.628.812	1.903.827.510.315
4	Giá vốn hàng bán	11	1.585.913.782.271	1.740.893.849.506
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	165.358.846.541	162.933.660.809
6	Doanh thu hoạt động tài chính	21	66.525.094	24.715.843
7	Chi phí tài chính	22	6.096.402.878	2.003.242.611
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23	<i>3.331.641.739</i>	<i>1.520.742.509</i>
8	Chi phí bán hàng	24	93.658.430.838	99.464.463.637
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	43.812.298.398	40.095.292.370
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	21.858.239.521	21.395.378.034
11	Thu nhập khác	31	1.349.964.625	2.485.803.736
12	Chi phí khác	32	408.613.887	289.839.413
13	Lợi nhuận khác	40	941.350.738	2.195.964.323
14	Phần lợi nhuận hoặc lỗ trong Công ty LDLK	45		
15	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	22.799.590.259	23.591.342.357
16	Chi phí Thuế TNDN hiện hành	51	3.939.947.516	3.984.978.311
17	Chi phí Thuế TNDN hoãn lại	52		
18	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60	18.859.642.743	19.606.364.046
18.1	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	61		
18.2	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	62		
19	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	2.932	2.644



PETROLIMEX



Nghệ An, ngày 20 tháng 04 năm 2026

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

(Trích báo cáo đã được kiểm toán)

Mẫu số B01 – DN

Đơn vị tính: VNĐ

STT	CHỈ TIÊU	Mã số	Năm (báo cáo)	Năm (trước)
TÀI SẢN				
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	70.773.325.410	46.386.663.855
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	15.175.153.011	11.615.270.760
II	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		
III	Các khoản phải thu	130	30.807.474.776	13.915.329.470
IV	Hàng tồn kho	140	15.151.925.889	17.226.206.072
V	Tài sản ngắn hạn khác	150	9.638.771.734	3.629.857.553
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	200	210.888.991.580	148.024.890.521
I	Các khoản phải thu dài hạn	210		
II	Tài sản cố định	220	200.500.669.536	137.851.775.741
III	Bất động sản đầu tư	240		
IV	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		
V	Tài sản dài hạn khác	260	10.388.322.044	10.173.114.780
C	LỢI THẾ THƯƠNG MẠI	269		
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270	281.662.316.990	194.411.554.376
NGUỒN VỐN				
A	NỢ PHẢI TRẢ	300	178.466.522.928	92.037.548.135
I	Nợ ngắn hạn	310	141.348.712.928	89.482.548.135
II	Nợ dài hạn	330	37.117.810.000	2.555.000.000
B	NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	103.195.794.062	102.374.006.241
I	Vốn chủ sở hữu	410	64.324.530.000	64.324.530.000
II	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	38.871.264.062	38.049.476.241
C	LỢI ÍCH CỎ ĐỒNG THIỂU SỐ	439		
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440	281.662.316.990	194.411.554.376

Số: -2026/PTX-TT-BKS

0146

Nghệ An, ngày 20 tháng 04 năm 2026



TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020, Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 11 tháng 01 năm 2022;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019, Luật số 56/2024/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2024;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh được ĐHĐCĐ thông qua ngày 31/03/2025.

Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ các tiêu thức lựa chọn và danh sách Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty như sau:

1. Các tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2026;
- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các công ty đại chúng tại Việt Nam;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Đáp ứng yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

2. Danh sách các công ty kiểm toán đề xuất



Căn cứ các tiêu chí trên, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông danh sách các công ty kiểm toán sẽ được lựa chọn kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty:

- Công ty TNHH Kiểm toán An Việt (An Việt)
- Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam (CPA Vietnam);
- Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN);
- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (AASC).

Kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội Đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn trong số các công ty kiểm toán nêu trên để thực hiện việc kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính như sau:

- ✓ Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 và soát xét các báo cáo tài chính bán niên năm 2026;
- ✓ Soát xét các báo cáo tài chính tại một thời điểm bất kỳ theo nhu cầu của Công ty

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Trần Anh Tuấn



Số 1472026/PTX-PA-HĐQT

Nghệ An, ngày 20 tháng 04 năm 2026



TỜ TRÌNH

V/v: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

I. Nguyên tắc phân phối lợi nhuận:

- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh (PTS Nghệ Tĩnh) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 16/01/2023;
- Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 số 091-2025/PTX-NQ-ĐHĐCĐ ngày 31/03/2025 của Đại hội đồng cổ đông PTS Nghệ Tĩnh;
- Căn cứ Báo cáo Tài chính tổng hợp năm 2025 của Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;
- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh thực hiện năm 2025 của Công ty;

II. Phương án phân phối cụ thể như sau:

2.1. Tổng Lợi nhuận sau thuế năm 2025: 18.859.642.743 đồng.

2.2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025: 18.859.642.743 đồng, trong đó:

2.2.1. Chi trả cổ tức năm 2025

- Tỷ lệ chia cổ tức năm 2025: 16% vốn điều lệ
- Hình thức chi trả: Cổ tức bằng tiền
- Số tiền chia cổ tức năm 2025: 10.291.924.800 đồng, chiếm tỷ lệ 54,57% tổng lợi nhuận sau thuế năm 2025 của Công ty.
- Mức chia cổ tức năm 2025: 1.600 đồng/Cổ phần

2.2.2. Phân phối hai quỹ khen thưởng, phúc lợi:

- Số tiền phân phối quỹ khen thưởng, phúc lợi: 7.996.258.479 đồng, chiếm tỷ lệ 42,40% tổng lợi nhuận sau thuế năm 2025 của Công ty.



2.2.3. Phân phối quỹ đầu tư phát triển:

- Số tiền phân phối quỹ đầu tư phát triển: 571.459.464 đồng, chiếm tỷ lệ 3,03% tổng lợi nhuận sau thuế năm 2025 của Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hoàng Công Thành



Số: 0148/PTSNT-BC

Nghệ An, ngày 20 tháng 04 năm 2026



BÁO CÁO

Về việc quyết toán Quỹ tiền lương và thù lao của các thành viên HĐQT,
các thành viên Ban kiểm soát Công ty năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh (PTS Nghệ Tĩnh) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 31/03/2025

Căn Nghị quyết 091-2025/PTX-NQ-ĐHĐCĐ ngày 31/03/2025 của Đại hội đồng cổ đông PTS Nghệ Tĩnh về việc thông qua phương án về trả lương, thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và trả lương, thù lao thành viên Ban kiểm soát năm 2025 và kết quả hoạt động SXKD năm 2025 của PTS Nghệ Tĩnh;

Hội đồng quản trị PTS Nghệ Tĩnh kính trình ĐHĐCĐ năm 2026 thông qua báo cáo về việc quyết toán quỹ tiền lương và thù lao của các thành viên HĐQT, các thành viên BKS năm 2025 như sau:

1. Mức lương và thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo phương án được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 31/03/2025. Theo đó, tổng quỹ tiền lương và thù lao của HĐQT năm 2025 là: **1.074.675.000 đồng**

2. Mức lương, thù lao của thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo phương án được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 31/03/2025. Theo đó, tổng quỹ tiền lương và thù lao của Ban kiểm soát năm 2025 là: **865.260.000 đồng.**

(Có phương án cụ thể về quyết toán QTL và thù lao đối với của các thành viên HĐQT, các thành viên BKS kèm theo).

Kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 xem xét, thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Hoàng Công Thành

**QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO
CỦA HĐQT, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN ĐIỀU HÀNH NĂM 2025**

A. Các chỉ tiêu cơ bản năm 2025:

- Lợi nhuận sau thuế: 18.860 Triệu đồng
- Vốn chủ sở hữu bình quân: 96.977 Triệu đồng.
- Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu: 19,4%
- * Yếu tố loại trừ trong việc xác định tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (nếu có)

B. Quỹ tiền lương, thù lao năm 2025

ĐVT: đồng

TT	Chức danh	Số người bình quân	Mức lương/ thù lao cơ bản (đ/th)	Mức lương/ thù lao thực hiện (đ/th)	Số tháng thực hiện	Quỹ lương, thù lao thực hiện (đ)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(3)x(5)x(6)	(8)
I	Hội đồng quản trị					1,074,675,000	
1	Chủ tịch HĐQT					910,800,000	
-	Chủ tịch HĐQT	1	39,600,000	75,900,000	12	910,800,000	
2	Thành viên HĐQT					163,875,000	
-	Thành viên nhóm đại diện vốn của Tổng công ty	1	5,700,000	10,925,000	3	32,775,000	Thôi TVHĐQT từ 01/04/2025
-	Thành viên độc lập	1	5,700,000	10,925,000	12	131,100,000	
II	Ban Kiểm soát					865,260,000	
1	Trưởng ban Kiểm soát					655,500,000	
-	Chuyên trách	1	28,500,000	54,625,000	12	655,500,000	
2	Thành viên Ban Kiểm soát					209,760,000	
-	Kiểm nhiệm	2	4,560,000	8,740,000	12	209,760,000	
III	Ban điều hành					3,505,775,000	
-	Giám đốc Công ty	1	35,600,000	68,233,333	12	818,800,000	
-	Phó giám đốc	4	28,500,000	54,625,000	12	2,130,375,000	Bổ sung 01 PGĐ từ 01/10/2025
-	Kế toán trưởng	1	24,200,000	46,383,333	12	556,600,000	
	Tổng cộng					5,445,710,000	



GIÁM ĐỐC CÔNG TY
Manh Xuân Hùng

P. KẾ TOÁN**PHÒNG TCHC****LẬP BIỂU**

Số 149/PTSNT-TT

Nghệ An, ngày 20 tháng 04 năm 2026



TỜ TRÌNH

Về phương án trả lương, thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị
và trả lương, thù lao thành viên Ban kiểm soát Công ty năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh (PTS Nghệ Tĩnh) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 31/03/2025;

Căn cứ Nghị định số 248/2025/NĐ-CP ngày 15/09/2025 của Chính phủ Quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn nhà nước và Kiểm soát viên trong doanh nghiệp Nhà nước.

Căn cứ Văn bản số 0042/PLX-HĐQT ngày 08/01/2026 của Hội đồng quản trị Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam về cơ chế tiền lương tại các Tổng công ty, Công ty cổ phần TNHH có vốn góp trên 50% của Tập đoàn.

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025, kế hoạch SXKD năm 2026 của PTS Nghệ Tĩnh;

Hội đồng quản trị Công ty PTS Nghệ Tĩnh kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 về phương án trả lương, thù lao cho các thành viên HĐQT và trả lương, thù lao thành viên Ban kiểm soát Công ty năm 2026, như sau:

1. Quỹ tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT và BKS:

* Tổng Quỹ tiền lương và thù lao của HĐQT năm 2026 tối đa được hưởng là:
1.413.973.333 đồng.

* Tổng Quỹ tiền lương và thù lao của BKS năm 2026 tối đa được hưởng là:
469.866.667 đồng.

(Có phương án chi tiết trả lương, thù lao cho các thành viên HĐQT và trả lương, thù lao thành viên Ban kiểm soát năm 2026 kèm theo Tờ trình này)



2. Phương thức trả thù lao cho các Thành viên HĐQT, các Thành viên BKS Công ty năm 2026: Thực hiện tạm thanh toán hàng tháng và được quyết toán khi kết thúc năm tài chính. HĐQT sẽ báo cáo ĐHĐCĐ Công ty năm 2027 thông qua.

Kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 xem xét, thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Hoàng Công Thành



**KẾ HOẠCH QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO
CỦA HĐQT, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN ĐIỀU HÀNH NĂM 2026**

A. Các chỉ tiêu cơ bản năm 2026:

- Lợi nhuận trước thuế theo kế hoạch: 24.100 Triệu đồng

B. Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2026

ĐVT: đồng

TT	Chức danh	Số người bình quân	Mức lương/thù lao kế hoạch (đ/th)	Quỹ lương, thù lao kế hoạch (tr.đ/th)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I	Hội đồng quản trị	5		1,413,973,333	
1	Chủ tịch HĐQT	1	80,000,000	960,000,000	
-	Chuyên trách	1	80,000,000	960,000,000	
-	Kiểm nhiệm				
2	Thành viên HĐQT	4	10,240,000	453,973,333	
-	Chuyên trách				
-	Kiểm nhiệm	4	10,240,000	453,973,333	Dự kiến bổ sung thêm 01 TV HĐQT từ 20/4/2026
II	Ban Kiểm soát	3		469,866,667	
1	Trưởng ban Kiểm soát	1	51,200,000	273,066,667	
-	Chuyên trách	1	51,200,000	187,733,333	Dự kiến thôi chuyên trách từ 20/04/2026
-	Kiểm nhiệm	1	10,240,000	85,333,333	Dự kiến bổ sung từ 20/04/2026
2	Thành viên Ban kiểm soát	2	8,200,000	196,800,000	
-	Chuyên trách				
-	Kiểm nhiệm	2	8,200,000	196,800,000	
III	Ban điều hành	5		4,303,733,333	
1	Giám đốc	1	64,000,000	768,000,000	
2	Phó giám đốc	5	51,200,000	2,952,533,333	Bổ sung 01 PGĐ từ 10/03/2026
3	Kế toán trưởng	1	48,600,000	583,200,000	
	Tổng cộng			6,187,573,333	



GIÁM ĐỐC

P. KẾ TOÁN

PHÒNG TCHC

LẬP BIỂU

GIÁM ĐỐC CÔNG TY
Manh Xuân Hùng

Số: 150 -2026/PTX-TT-HĐQT

Nghệ An, ngày 20 tháng 04 năm 2026



TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua các Hợp đồng, giao dịch với các bên có liên quan

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020, Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 11 tháng 01 năm 2022, Luật số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019, Luật số 56/2024/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2024 và các văn bản pháp lý hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh (PTS Nghệ Tĩnh) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 31/03/2025;
- Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty.

Trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh và vận hành doanh nghiệp, Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh (sau đây gọi tắt là 'Công ty') có phát sinh một số giao dịch cung cấp dịch vụ vận tải xăng dầu và thực hiện mua bán các mặt hàng phục vụ trực tiếp cho hoạt động sản xuất kinh doanh thường xuyên. Danh mục các giao dịch này bao gồm nhưng không giới hạn các phạm vi: cung ứng và dịch vụ vận tải các mặt hàng xăng dầu, nhiên liệu, các sản phẩm hóa dầu, dầu mỡ nhờn, Gas, hàng hóa tiêu dùng (nước giặt), các gói bảo hiểm, cùng với việc mua sắm hệ thống máy móc, thiết bị và vật tư chuyên dụng khác,...

Các giao dịch nêu trên được thực hiện với các đối tác là các đơn vị thành viên trực thuộc Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam, toàn bộ các hoạt động này đều được đảm bảo thực hiện dựa trên nguyên tắc thị trường, tuân thủ nghiêm ngặt các quy định pháp luật hiện hành và các quy chế quản trị nội bộ của Công ty nhằm tối ưu hóa hiệu quả vận hành.

Xuất phát từ đặc thù hoạt động kinh doanh vận tải và dịch vụ xăng dầu của Công ty, nhằm đảm bảo các hoạt động vận hành được diễn ra liên tục, thông suốt và bám sát các mục tiêu chiến lược đã đề ra; đồng thời, để kiện toàn công tác quản trị doanh nghiệp, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ báo cáo và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán theo quy định hiện hành, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét, thông qua các nội dung sau:

I. Phê duyệt các hợp đồng, giao dịch kinh tế với các bên liên quan: Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) xem xét và chấp thuận toàn bộ các hợp đồng kinh tế, giao dịch phát sinh giữa Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh và các đơn vị thành viên trực thuộc Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex), cùng các tổ chức có liên quan khác (chi tiết danh mục tại Phụ lục 01 đính kèm).

Phạm vi các giao dịch này bao gồm: cung cấp dịch vụ vận tải xăng dầu; mua bán các mặt hàng nhiên liệu, sản phẩm hóa dầu, dầu mỡ nhờn, Gas; hàng hóa tiêu dùng (nước giặt), các gói bảo hiểm; mua sắm vật tư, máy móc thiết bị chuyên dụng và các dịch vụ hỗ trợ khác phục vụ trực tiếp cho hoạt động sản xuất kinh doanh thường xuyên của Công ty. Toàn bộ các giao dịch nêu trên được xác lập dựa trên nguyên tắc thị trường, đảm bảo tính minh bạch và tối ưu hóa hiệu quả vận hành.

II. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện: ĐHĐCĐ thống nhất giao cho HĐQT toàn quyền quyết định và chỉ đạo các bộ phận chuyên trách thực hiện: Chủ trì thảo luận, đàm phán và xây dựng các điều khoản, điều kiện cụ thể của các hợp đồng, giao dịch; bao gồm cả việc quyết định sửa đổi, bổ sung, chấm dứt hoặc thay thế các hợp đồng, giao dịch đó nhằm đảm bảo tối ưu hóa lợi ích của Công ty và các cổ đông.

III. Hiệu lực thi hành và Trách nhiệm báo cáo: Nghị quyết của ĐHĐCĐ về các nội dung nêu trên có hiệu lực thi hành đối với các giao dịch, hợp tác và đầu tư của Công ty được thực hiện trong năm tài chính 2026 và kéo dài cho đến thời điểm tổ chức phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2027. HĐQT có trách nhiệm báo cáo chi tiết về tình hình thực hiện các giao dịch và hoạt động đầu tư này tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm kế tiếp.

Hội đồng quản trị đính kèm theo Tờ trình này Phụ lục 01 danh mục các giao dịch, hợp đồng với các bên liên quan dự kiến thực hiện trong giai đoạn từ năm 2026 đến thời điểm tổ chức Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2027. Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo chi tiết về tình hình thực hiện các giao dịch và hoạt động đầu tư này tại kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm kế tiếp.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- TCTy PTC (để b/c);
- Lưu HĐQT, BKS, BGĐ, website, VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Hoàng Công Thành

C.T.C.P * NV



DANH SÁCH CÁC GIAO DỊCH, HỢP ĐỒNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CHẤP THUẬN

Đính kèm Tờ trình ngày về việc Thông qua các Hợp đồng, giao dịch với các bên có liên quan)
0150

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Mối quan hệ liên quan đến Công ty	Số giấy ĐKDN	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên lạc	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch ước tính trong năm 2026
1.	Công ty xăng dầu Nghệ An	Thành viên trong hệ thống Petrolimex	2900326304	Số 04 – D. Nguyễn Sỹ Sách- P. Hưng Bình – Tp Vinh- Tỉnh Nghệ An	- Nội dung: Vận chuyển xăng dầu - Số lượng ước tính: 266.133 m3 - Giá trị ước tính: 22.5 tỷ đồng
2.	Công ty xăng dầu Hà Tĩnh	Thành viên trong hệ thống Petrolimex	3001278620	Số 29- Đ. Trần Phú – P. Trần Phú – TP. Hà Tĩnh – Tỉnh Hà Tĩnh	- Nội dung: Vận chuyển xăng dầu - Số lượng ước tính: 186.588 m3 - Giá trị ước tính: 27 tỷ đồng
3.	Công ty xăng dầu Thanh Hoá	Thành viên trong hệ thống Petrolimex	2800114779	Số 305-Bà Triệu- P. Hàm Rồng- TP Thanh Hoá- Tỉnh Thanh Hoá	- Nội dung: Vận chuyển xăng dầu - Số lượng ước tính: 205.145 m3 - Giá trị ước tính: 35 tỷ đồng
4.	Công ty CP Nhiên liệu bay Petrolimex	Thành viên trong hệ thống Petrolimex	0102734592	Tầng 6, Tòa nhà Mipex ,229 Tây Sơn, Phường Kim Liên, Hà Nội	- Nội dung: Vận chuyển xăng dầu - Số lượng ước tính: 261.292 m3 - Giá trị ước tính: 65 tỷ đồng
5.	Công ty TNHH MTV Petrolimex Đăk Lăk -Chi nhánh Petrolimex Phú Yên	Thành viên trong hệ thống Petrolimex	6000235027-018	Số 138C Lê Lợi, Phường Tuy Hòa, Tỉnh Đăk Lăk, Việt Nam	- Nội dung: Vận chuyển xăng dầu - Số lượng ước tính: 104.946 m3 - Giá trị ước tính: 14.4 tỷ đồng
6.	Công ty TNHH MTV Petrolimex Gia Lai - Chi nhánh	Thành viên trong hệ thống Petrolimex	4100259821-052	Số 274 Lê Duẩn, phường Hội Phú, tỉnh Gia Lai, Việt Nam	- Nội dung: Vận chuyển xăng dầu - Số lượng ước tính: 158.556 m3 - Giá trị ước tính: 48 tỷ đồng

	Petrolimex Pleiku						<ul style="list-style-type: none">Nội dung: Vận chuyển xăng dầuSố lượng ước tính: 136.507 m3Giá trị ước tính: 12.7 tỷ đồng
7.	Công ty TNHH MTV Petrolimex Gia Lai	Thành viên trong hệ thống Petrolimex	4100259821	Số 85 đường Trần Hưng Đạo, Phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai, Việt Nam		<ul style="list-style-type: none">Nội dung: Vận chuyển xăng dầuSố lượng ước tính: 68.510 m3Giá trị ước tính: 26 tỷ đồng	
8.	Công ty TNHH MTV Petrolimex Quảng Ngãi -Chi nhánh Petrolimex Kon Tum-	Thành viên trong hệ thống Petrolimex	4300298507-001	Số 06 Phạm Văn Đồng, phường Đắk Bla, tỉnh Quảng Ngãi		<ul style="list-style-type: none">Nội dung: Vận chuyển xăng dầuSố lượng ước tính: 146.147 m3Giá trị ước tính: 49.7 tỷ đồng	
9.	Công ty TNHH MTV Petrolimex Đắk Lắk	Thành viên trong hệ thống Petrolimex	6000235027	Số 06 đường Nguyễn Tất Thành, phường Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lak, Việt Nam		<ul style="list-style-type: none">Nội dung: Mua bán xăng dầuSố lượng ước tính: 39.000m3Giá trị ước tính: 741 tỷ đồng	
10.	Công ty xăng dầu Nghệ An	Thành viên trong hệ thống Petrolimex	2900326304	Số 04 – D. Nguyễn Sỹ Sách- P. Hưng Bình – Tp Vinh- Tỉnh Nghệ An		<ul style="list-style-type: none">Nội dung: Mua bán xăng dầuSố lượng ước tính: 40.000 m3Giá trị ước tính: 760 tỷ đồng	
11.	Công ty xăng dầu Hà Tĩnh	Thành viên trong hệ thống Petrolimex	3001278620	Số 29- Đ. Trần Phú – P. Trần Phú – TP. Hà Tĩnh – Tỉnh Hà Tĩnh		<ul style="list-style-type: none">Nội dung: Mua bán xăng dầuSố lượng ước tính: 4.050 m3Giá trị ước tính: 77 tỷ đồng	
12.	Công ty xăng dầu Thanh Hoá	Thành viên trong hệ thống Petrolimex	2800114779	Số 305-Bà Triệu- P. Hàm Rồng- TP Thanh Hoá- Tỉnh Thanh Hoá		<ul style="list-style-type: none">Nội dung: Mua bán xăng dầuSố lượng ước tính: 4.050 m3Giá trị ước tính: 77 tỷ đồng	

13.	Công ty TNHH MTV Petrolimex Đắk Lắk - Chi nhánh Petrolimex Phú Yên	Thành viên trong hệ thống Petrolimex	4200240380-027	Số 138C Lê Lợi, Phường Tuy Hòa, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> Nội dung: Mua bán XD, DMN Số lượng ước tính: 138m³ Giá trị ước tính: 2.6 tỷ đồng
14.	Công ty TNHH MTV Petrolimex Gia Lai - Chi nhánh Petrolimex Pleiku	Thành viên trong hệ thống Petrolimex	4100259821-052	274 Lê Duẩn, Phường Hội Phú, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> Nội dung: Mua bán XD, DMN Số lượng ước tính: 1.465 m³ Giá trị ước tính: 27.8 tỷ đồng
15.	Công ty TNHH MTV Petrolimex Gia Lai	Thành viên trong hệ thống Petrolimex	4100259821	Số 85 đường Trần Hưng Đạo, Phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai, Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> Nội dung: Mua bán XD, DMN Số lượng ước tính: 469 m³ Giá trị ước tính: 8.9 tỷ đồng
16.	Công ty TNHH MTV Petrolimex Hải Phòng	Thành viên trong hệ thống Petrolimex	0200120833	Số 1 Sở Dầu, Phường Sở Dầu, Quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng	<ul style="list-style-type: none"> Nội dung: Mua bán XD, DMN Số lượng ước tính: 336 m³ Giá trị ước tính: 6.2 tỷ đồng
17.	Công ty TNHH hóa chất PTN	Thành viên trong hệ thống Petrolimex	0200288152	Số 01 Sở Dầu, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng	<ul style="list-style-type: none"> Nội dung: Mua bán nước giặt Số lượng ước tính: 6 tấn Giá trị ước tính: 285 tỷ đồng
18.	Tổng công ty Hóa dầu Petrolimex - CTCP	Thành viên trong hệ thống Petrolimex	0101463614	Tầng 18&19, Số 229 Phố Tây Sơn, Phường Kim Liên, Hà Nội, Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> Nội dung: Mua bán DMN Số lượng ước tính: 155 tấn Giá trị ước tính: 8.8 tỷ đồng
19.	Công ty TNHH Gas Petrolimex Hải Phòng - CN Hà	Thành viên trong hệ thống Petrolimex	0200622262-004	LôB9, KCN Gia Lách, Phường Nghi Xuân, Hà Tĩnh, Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> Nội dung: Mua bán Gas Số lượng ước tính: 455 tấn

	Tỉnh				<ul style="list-style-type: none">- Giá trị ước tính: 13 tỷ đồng
20.	Công ty CP Thiết bị xăng dầu Petrolimex	Thành viên trong hệ thống Petrolimex	0100108102	Số 9 ngõ 84 phố Ngọc Khánh, Phường Giảng Võ, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam	<ul style="list-style-type: none">- Nội dung: Mua sắm thiết bị- Giá trị ước tính: 1.9 tỷ đồng
21.	Công ty CP Tin học viễn thông Petrolimex	Thành viên trong hệ thống Petrolimex	0101409374	Số 1, Khâm Thiên, Phường Văn Miếu-Quốc Tử Giám, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam	<ul style="list-style-type: none">- Nội dung: Mua sắm phần mềm Quản trị- Giá trị ước tính: 2,6 tỷ đồng
22.	Công ty bảo hiểm Pjico Nghệ An	Thành viên trong hệ thống Petrolimex	0100110768-005	Số 13 đường Nguyễn Sỹ Sách, Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An	<ul style="list-style-type: none">- Nội dung: Mua bảo hiểm- Giá trị ước tính: 0.7 tỷ đồng
23.	Công ty bảo hiểm Pjico Thanh Hóa	Thành viên trong hệ thống Petrolimex	0100110768-015	Số 599- Đường Nguyễn Chí Thanh - Phường Hàm Rồng, tỉnh Thanh hóa	<ul style="list-style-type: none">- Nội dung: Mua bảo hiểm- Giá trị ước tính: 0.3 tỷ đồng
24.	Công ty bảo hiểm Pjico Daklak	Thành viên trong hệ thống Petrolimex	0100110768-013	37 Trường Chinh, Phường Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk	<ul style="list-style-type: none">- Nội dung: Mua bảo hiểm- Giá trị ước tính: 0.7 tỷ đồng
25.	Công ty bảo hiểm Pjico Gia Lai	Thành viên trong hệ thống Petrolimex	0100110768-035	Số 231 Lý Thái Tổ, Phường Diên Hồng, Tỉnh Gia Lai	<ul style="list-style-type: none">- Nội dung: Mua bảo hiểm- Giá trị ước tính: 0.6 tỷ đồng
26.	Công ty bảo hiểm Pjico Bình Định	Thành viên trong hệ thống Petrolimex	0100110768-025	Số 14, Trường Chinh, Phường Quy Nhơn, Tỉnh Gia Lai	<ul style="list-style-type: none">- Nội dung: Mua bảo hiểm- Giá trị ước tính: 0.6 tỷ đồng

Ghi chú: Giá trị thực hiện thực tế có thể thay đổi tùy thuộc vào biến động của sản lượng, đơn giá cước vận chuyển và đơn giá bán lẻ xăng dầu, dầu mỡ nhờn, gas.

Số 151-2026/PTX-TT-HĐQT

Nghệ An, ngày 20 tháng 04 năm 2026



TỜ TRÌNH

V/v: Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026 - 2031

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ:

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, sửa đổi và bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, sửa đổi bổ sung bởi Nghị định 245/NĐ-CP ngày 11/09/2022
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh;
- Căn cứ Công văn số 0575/PLX-HĐQT ngày 24/3/2026 của HĐQT Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam về công tác cán bộ,

Nhiệm kỳ hoạt động năm 2021 - 2026 của thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 số 161-2021/PTX-NQ-ĐHĐCĐ ngày 19 tháng 04 năm 2021 đã kết thúc. Vì vậy, Hội đồng quản trị xin kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua về việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026 - 2031, chi tiết như sau:

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát được bầu:

- Số lượng thành viên HĐQT là: 05 thành viên

Trong đó

- + Số lượng thành viên HĐQT không điều hành là: tối thiểu 02 thành viên
- + Số lượng thành viên độc lập HĐQT: tối thiểu 01 thành viên

- Số lượng thành viên BKS là: 03 thành viên.
- 2. Thời gian nhiệm kỳ: 05 năm (nhiệm kỳ 2026 - 2031)
- 3. Số lượng ứng viên Hội đồng quản trị, ứng viên Ban kiểm soát: Không hạn chế
- 4. Tiêu chuẩn, điều kiện ứng viên thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát Công ty: Ứng viên thành viên HĐQT, ứng viên Ban kiểm soát phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty, quy định cụ thể tại Quy định tại Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031 (“Quy chế bầu cử”).
- 5. Danh sách ứng cử viên đủ tiêu chuẩn và được giới thiệu để bầu vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026 - 2031:

Căn cứ vào kết quả đề cử, ứng cử của cổ đông, nhóm cổ đông theo quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026 - 2031 của Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh; căn cứ năng lực, phẩm chất, uy tín và điều kiện có thể hoàn thành chức trách, nhiệm vụ của thành viên HĐQT/thành viên BKS của các ứng cử viên; Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện công tác rà soát, tổng hợp hồ sơ và lập Danh sách ứng cử viên đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn.

Danh sách chi tiết các ứng viên kèm theo hồ sơ ứng cử được đính kèm tờ trình này để Đại hội xem xét và biểu quyết.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Hoàng Công Thành





Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026 - 2031

Đính kèm tờ trình số/2026/TTr-ĐHĐCĐ ngày 20/04/2026 V/v bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026 - 2031)

0151

STT	Họ và tên	Giới tính	Năm sinh	Quốc tịch	Trình độ chuyên môn	Nơi công tác, chức vụ
1	HOÀNG CÔNG THÀNH	Nam	1968	Việt Nam	Kỹ sư xây dựng	Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh
2	MẠNH XUÂN HÙNG	Nam	1972	Việt Nam	Thạc sỹ Quản lý Kinh tế	Giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh
3	NGUYỄN TRÍ DŨNG	Nam	1980	Việt Nam	Cử nhân kinh tế	Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh
4	ĐÀO NGỌC TIẾN	Nam	1982	Việt Nam	Thạc sỹ Kinh doanh và Quản lý	Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh
5	HỒ VĂN NGHĨA	Nam	1976	Việt Nam	Ths. Quản lý dự án CNTT	Giám đốc kinh doanh khối môi giới - Công ty CP Chứng khoán LPBank Nghệ An



Danh sách ứng cử viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026 - 2031

Số 1-5.1 /2026/TTr-DHDCĐ ngày 20/04/2026 V/v bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026 - 2031)

STT	Họ và tên	Giới tính	Năm sinh	Quốc tịch	Trình độ chuyên môn	Nơi công tác, chức vụ
1	LÊ BÁ ANH	Nam	1975	Việt Nam	Thạc sỹ Quản lý Kinh tế	Phó trưởng Ban Quản trị rủi ro, Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex)
2	NGUYỄN ANH TUẤN	Nam	1983	Việt Nam	Cử nhân Luật Kinh tế	Trưởng Ban Tổng hợp HĐQT Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh
3	THÁI VĂN LINH	Nam	1990	Việt Nam	Kỹ sư Xây dựng	Phó trưởng phòng Quản lý kỹ thuật, Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh